

NHI-THIÊN-ĐƯỜNG

ĐẠI ĐƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38.—Cholon

TÉLÉPHONE N° 658

Có bán đủ các thứ thuốc rất nên thần hiệu như sau này:

- | | |
|--|--------|
| 1.—Kiềm-sắc-bồ-huôn (Trị bệnh đờn ông suy nhược) Mỗi ve giá | 2\$ 00 |
| 2.—Phụ-khoa Kim-phụng huôn (Điền bà huyết hư khí yếu) Mỗi hộp 2 huôn giá | 1 00 |
| 3.—Hóa-dàm chỉ-khai (Trị bệnh ho) Mỗi gói giá | 0 15 |
| 4.—Nhi khoa căng-cơ-tăng (Trị bệnh con nít) Mỗi gói giá | 0 25 |
| 5.—Thần hiệu phát-lạnh-táng (Trị chứng nóng lạnh) Mỗi gói giá | 0 16 |
| 6.—Bánh cam-tích (Trị bệnh cam tích) Mỗi gói 10 bánh giá | 0 10 |
| 7.—Suru-độc-linh-được (Trị bệnh hoa liễu) Mỗi ve thuốc và thuốc huôn giá | 3 00 |
| 8.—Thần hiệu nhân-được-thùy (Trị bệnh con mắt) Mỗi ve giá | 1 00 |
| 9.—Thanh-tạng-huôn (Thuốc số) Mỗi ve giá | 0 40 |
| 10.—Phong thấp cao được (Thuốc dân trị các chứng bệnh phong thấp) Mỗi miến giá | 0 20 |
| 11.—Sanh-phát-bá-thào-giũ (Thuốc nước xức cho nước tóe) Mỗi ve giá | 0 30 |
| 12.—Bạch-trược-cao (Trị các chứng bệnh đau đầu) Mỗi ve giá | 0 60 |
| 13.—Bạt độc được cao (Trị bệnh Ung-thư u-nốt, ghê chốc) Mỗi ve giá | 0 30 |
| 14.—Trần-châu phân (Trị bệnh phỏng lửa phỏng nước sôi) Mỗi gói giá | 0 35 |
| 15.—Tê sanh được thùy (Trị các chứng bệnh cảm mạo, chóng nước và thời-khí) Mỗi hộp giá | 0 10 |
| 16.—Bạch thọ giũ (Đầu bạc hà) Ve nhỏ giá 0\$ 25, ve lớn | 0 40 |
| 17.—Tiếng được cao (Trị bệnh lút) Mỗi thẻ giá | 0 20 |
| 18.—Châu phách sanh cơ tăng (Trị các thứ ghê độc) Mỗi ve giá | 0 20 |
| 19.—Ngoại khoa trừ độc thùy (Thuốc nước để rửa các thứ ghê độc) Mỗi ve giá | 0 20 |
| 20.—Nha thông được thùy (Trị bệnh đau răng) Mỗi ve giá | 0 20 |
| 21.—Vạn ứng như phật trà (Trị bệnh cảm) Mỗi gói giá | 0 08 |
| 22.—Vi-tê-sanh trật da huôn, (Hoặc là cây, hoặc đánh đập) Mỗi hộp giá | 0 50 |
| 23.—Dầu Essence de Menthe hiệu Nhi-thiên-Đường Mỗi ve giá | 0 25 |
| 24.—Vạn ứng phốt đơn (Trị bệnh nhứt đầu đau bụng tức ngực) Mỗi gói giá | 0 10 |
| 25.—Dầu đầu khâu (Nhứt đầu nóng lạnh số muối) Mỗi ve giá | 0 10 |
| 26.—Bông gòn thuốc (Bỏ bỏ rít ghê) Mỗi gói là | 0 20 |
| 27.—Mộng-tên-trà (Trà Mộng-tên) Giá mỗi gói là | 1 50 |

Bổn-đường hàng năm giữ một lòng cứu thế tế nhân, cho nên chẳng nài hao tốn bạc ngàn mà in ra mấy muôn cuốn Được tánh phục pháp (chỉ cách dùng các thứ thì chẻ rất là lượng) để dành mà cho thần-chủ; nếu vì nào có gờ, thơ xin, thì Bổn-đường lập tức gửi lên chẳng hề sai sót.

Saigon, Imp. Commerciale C. ARDIN ET FILS.

Le Directeur-Gérant NGUYỄN-CHÂN SÁT

Tirage: 4.000 exemplaires.

Ng. Ch. Sat

NÔNG-CO MİN-ĐAM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

PARAISSANT LE JEUDI

18^e ANNÉE
NĂM THỨ 18
Ngày 16 Janvier
1919

農 賈 茗 談

Số 96
Ngày 15 tháng 12
năm Mậu Ngọ

TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

<p>ĐỊNH GIÁ BÁN TRONG CỎI BỔNG-ĐƯỜNG</p> <p>Một năm..... 5 00 Sáu tháng..... 3 00 Mỗi số..... 0 10</p> <p>ABONNEMENTS France et Colonies</p> <p>Un an..... 20\$ 00 Six mois..... 12 00</p> <p><i>Les abonnements sont payables d'avance</i></p>	<p>Chủ nhân:</p> <p>F. CANAVAGGIO</p> <p>Tổng-lý, kiêm Chánh-chủ-bút:</p> <p>Nguyễn-chánh-Sắt</p> <p>Đại-biên:</p> <p>Đặng-trúc-Liên — Nguyễn-viên-Kiểu</p>	<p>PUBLICITÉ ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES</p> <p>La ligne de 0=065 de large... 1 350 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés.</p> <p>Pour les annonces commerciales on traite à forfait.</p> <p>RAO BÁO Những lời rao báo về việc thương mại, xin gửi thơ, hoặc đến tại Bồn-quản mã thường nghị.</p>
---	---	---

Direction, Rédaction et Administration: 157, rue Catinat. — SAIGON.

Ông nào mua báo, xin đóng giùm tiền trước

MỤC LỤC

1. Cầm xuất căng lúa gạo là một đếu hại.
2. A-dông Nông-chánh
3. Khai khẩn điền thổ.
4. Đông-duơng vô tuyến điện cuộc.
5. Thế giới tàn vân.
6. Điền-báo Havas.
7. Lời ước so của Nhứt-bôn.
8. Cuộc tuyên cứ hội-đồng.
9. Công văn lược lục.
10. Giá lúa giá bạc
11. Lời rao đầu giá.
12. Ai để đầu nà.
13. Một đám ăn cướp rất gớm ghê.
14. Tự do điền đảng.
15. Ng-giới-chung
16. Khen Lê-hoàng-Mưn.
17. Minh tị Lương-y.
18. Như Tây Nhứt-trình.
19. Thú giang hồ.

Thơ vẩy mới phải

Mới nghe qua cái Bô-mực cuốn thơ, si cũng cho rằng lạ, chứng mua về mà đọc thì mới biết rằng hay, kỳ vẩy anh em cũng nên mua một cuốn mà xem, thì mới biết vì sao mà đắt tên nó là thơ Vẩy mới phải?

Giá mỗi cuốn là..... 0\$10

Tại Saigon mấy nhà sách đều có bán, tại quán NÔNG-CỎ-MIN-ĐAM Saigon và quán Đại-Việt-Tạp-Chí Long-xuyên cũng có bán.

CỦ GIÁ VÀ CỦ TRÂM

Kính cùng Lục-châu chư quân-tử rõ: Tại vựa tôi có trữ đủ thứ Călong Trâm và Călong giá, dài vắn nhỏ lớn đủ thứ đủ hạng, ở đàng mà ăn nếm nếm, hay là đóng chén cũng được, như Liệt-vị muốn mua bao nhiêu hoặc hạng nào thứ nào xin viết thơ cho tôi mà thương lượng giá cả trước cho xong, thì tôi sẽ cho ghe chở đến nhà cho Liệt-vị.

Nay kính TRẦN-TÂN-TÀI Marchand de bois à Hoching.

NAM-HÔNG PHÁT KHÁCH-SANG

ở đường Bonnard, Bonnard, số 108 ngang gần ra lửa Saigon-Goup thị Chợ-mới Saigon

Bán rượu tây và sữa xo máy, đàn essence và đàn alcohol. Có cho mượn phòng nghỉ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Qui-quan, Qui-khách ở xa muốn mua hết của tôi chỉ thì tôi mua giảm, miễn kỳ lưỡng giới tôi cho ở máy ông. M. H. H. H.

NAM-KỶ CHỈ CUỘC CÔNG-TY

Lò làm giấy Nam-kỷ hiện là: Nam-kỷ chỉ cuộc công-ti, nay lập đã gần thành rồi; nên kể từ ngày này đã khởi sự mua các thứ giấy lớn và giấy rách. Lục-châu như ai có giấy lớn bất kỳ là giấy chỉ, hoặc giấy rách như là giấy vãi, giấy lụa, thì công-ti đều mua hết.

Giá mua như vầy:

- 1- Giấy lớn mua 2\$00 mỗi 100 kilos.
2- Giấy rách lớn lạo mua 3\$00 mỗi 100 kilos.
3- Giấy rách trắng hết mua 4\$00 mỗi 100 kilos.

Trừ ra lãi và giẻ đen thì không mua.

Như ai có các thứ giấy lớn và giấy rách đã nói trên đây, xin hãy đem đến tiệm ngành của Công-ti tại Saigon, đường d'Adran, số 28 mà bán, thì sẽ có người Đại-lý mua cho.

PAPETERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE Michel THO

93, Rue Catinaï - Saigon

Hôm bản nôm, ôi, giấy cầm tay, dẫu và xà bông thơm, phần thua một, vớ, giấy lưng giá, ở đường Catinaï số 93, ngay nhà in và bán sách của ông C. ANIN ex Fils (Imprimerie Librairie Commerciale) có phông bút tốc sách sê, giá rẻ.

Lính in các thứ sổ, sách, cần dùng trong Làng, Tổng, bán sách vở cho học trò, mực viết v.v. bán thơ, truyện đủ thứ, sửa máy may mới viết các hiệu.

Lục-châu quán-ti muốn mua món chi, tiệm tôi không có tôi cũng sẵn lòng mua đùm cho có mà gửi chẳng nề công.

Michel LE-VAN-THO.

DAU ESSENCE HAY LAM



Dầu Essence de Menthe của ông Luong-Y Vi-ê-sanh chế ra, kiểu độc hay làm. Bất kỳ nam phụ lão ấu, có ốm, có phong, hoặc cam mào, phong sương, nóng lạnh, so mũi, nhức đầu, đau bụng, hoặc bị kinh phong, thay dầu dùng được, trong bụng ngoài thoa rất nên than tạ.

Tại tiệm Nhi-Thiên-Dương có bán. Giá: Mỗi ve..... 0\$25 Mười ve..... 2 40



CÓ MỘT MÌNH HÃNG DENIS FRERES làm Đại-lý, có trữ hộp quẹt hiệu này nội còi Hồng-Đương mà thôi.

Hộp quẹt này gửi bán lẻ khắp nơi, có một su nhỏ một hộp mà thôi.

NÔNG-CỎ MIN-ĐAM

CÁM XUẤT CẢNG LỬA GAO LÀ MỘT ĐỀU RẤT HẠI

Trong 4 năm trời bên cõi Âu-châu bị cơn binh hỏa, cho nên nước nào cũng phải triệt bớt tàu buôn lại đặng dùng mà vận tải lương-thảo cho ba-quân, bởi thế hóa cho nên ít có tàu Ngoại-quốc tới lui xứ ta mà gạo cũng: là thêm giá bạc càng ngày càng lên, lúc trước khi giặc thì gạo đồng xài từ hai quang năm cho tới ba quang tiền Tây mà thôi, mà trong mấy năm nay phải xài cho tới 4 quang, 4 quang mấy một đồng; phần thì lúa ta bán ra cho Ngoại-quốc, phải tính theo tiền Tây cứ quang mà tính, còn trong xứ ta đây thì tính theo bạc đồng, nên dầu cho lúa có giá cũng còn phải lỗ thây, hương chi là sự cù.

Vì vậy mà bao nhiêu điền-chủ với nông-gia mấy năm nay phải thất lợi rất nhiều mà cam bề khổ đần. Và lại dân sự Nam-kỳ ta đây, trong 10 phần thì đã hết 8, 9 phần chuyên về Nông-nghiệp, nếu lúa cứ sụt giá luôn, thì xứ Nam-kỳ ta khôn khổ là dường nào!

Mới đây được giặc vừa yên, tàu các nước khởi sự lại lui bán buôn như cũ, nhà vầy mà lúa thất giá lại, bạc nhiều nhà nông đều buồn vui mừng, đặng tay đi vầy mà gỡ lỗ mấy năm trước lại. Nhưng cũng chẳng biết, hễ lúa gạo mà phát giá cao, thì những nhà nghèo phải hại. Nhưng mà mỗi hại này rất nhỏ, chứ lúa mà không có giá thì là một mối hại rất to cho dân cả nước. Hương chi những đần độn nghèo ở nơi miền thị-trú đều làm công cho máy nhà buôn lớn, hễ lúa gạo phát giá thì cuộc thương-mại mới thịnh hành, mà cuộc thương-mại thịnh hành thì tiền làm công lại mắc; làm công được tiền thì cũng đủ mà tiêu dùng, chứ chưa đến chi chết đói.

Còn phần đống những dân nghèo ở theo mùa ruộng rẫy, đều là tá-diên tá-canh của máy ông Nông-nghiệp-chủ, đầu thì nào cũng có sức máy ông ấy châu toàn.

Và lại lúa mà có giá thì dân ta được lợi nhiều bề, giá như mọi lần ta bán ra một giá lúa mà ta chỉ mua

lại được có một áo vải mà thôi; còn nay là bán ra một giá lúa, mà ta mua lại được một ba áo, thì há chẳng phải lợi hơn sao? Hương chi những đó vật liệu mà các dân ta thường dùng mỗi ngày, vậy như là: hàng Tàu, hàng Tây, hàng Nhật, hàng vải sợi, đầu lửa, hộp quẹt, như như đều là của ngoại-quốc cho vào, nếu ta bán có một món lúa được giá mà mua được nhiều đó vật-liệu mà đàng, thì cái sự lợi hại trong ấy tôi chẳng chỉ ra được khi các ông cũng thấy rõ.

Bây tôi xin chỉ cái việc lạh/lợi xiao trá của khách-trủ mua lúa, họ thừa dịp mà thôi lợi cho các ông nghe mà giật mình.

Hiện nay Chánh-phủ Nhứt-bôn cần đống mua lúa rất nhiều (vì trong nước dân tình đói khác). Còn Nam-kỳ ta đây lúa gạo tuy nhiều, song các hãng đại-thương đã có làm tờ giao kèo mà chịu mỗi bán lúa gạo cho các nước trước hết rồi; Nhứt-bôn mua lúa Nam-kỳ không được, phải tìm ra Bắc-kỳ mà mua. Khách-trủ lại thừa dịp ấy làm trung-gian (mua đi bán lại, ở đũa mà thu lợi) muốn ăn lời cho quá bộp. Nhứt-bôn cũng không quá gì, thấy vậy thì ghét, liền cho nhiều người qua ở Bắc-kỳ, rào khắp các nơi mà mua lúa về, chứ không thêm mua lợi của Khách-trủ nữa. Khách-trủ tức mình mỗi lập mưu thâu chước quỷ, đặng làm cho Nhứt-bôn mua lúa nhiều rồi để đổ đẽm ra không được cho bỏ ghét mà chơi; bên ta rập với nhau đến đình ông Đông-lý phòng Thương-mại thị Hải-phòng ông ý nghĩ ngài, cậy giúp lời cùng Chánh-phủ mà xin cầm lúa gạo xuất cảng. May đầu ngài là một ông thương-gia liêm chính, không đánh gậy mỗi hai cho dân Annam, thấy sự gian trá như vậy thì ghét, liền đuổi bọn ấy khỏi cửa tức thì. Mà cái giống lành thì đầu đần cũng vậy. Như trong Nam-kỳ ta đây, bạn Khách mua lúa thấy lúa phát giá cao, cũng lại thế đến xin Chánh-phủ cầm lúa gạo Nam-Kỳ không cho xuất cảng, đặng cho họ thừa dịp mà thủ lợi cho nhiều, vì họ

đã có làm tờ giao kèo trước mà chịu mới lúa cho các nước đầu đó rồi hết, nên Chánh-Phủ có cảm thì cảm ngoài cái số giao-kèo lúa đó mà thôi, chứ cái số lúa của họ làm tờ giao-kèo đã lỡ rồi đó, thì không được cầm. Các ông nghĩ coi, cái số lúa giao-kèo của họ đó biết là bao nhiêu, nếu có lệnh cấm xuất cảng rồi thì họ đứng lại, không chịu mua nữa; còn dân ta thì quá mùa, thấy vậy hay vậy, chứ làm sao mà rỏ thâu cho được cái cơ-quan của họ.

Có phải là chừng ấy cơ đã về tay mặc dầu họ muốn phải thế nào thì phải. Lúa của ta thì họ muốn mua cho rẻ, rồi bán ra cho ngoại-quốc giá mắc xấp mười, cho ông hay coi cái lạnh của họ là đường nào.

Nhưng vậy mà Chánh-phủ há để đi mặc mưu họ hay sao, mà nười là quan Nguyễn-soái MASPERO là một người kinh-tế lão thành, thường hay lo làm mà bảo toàn quyền lợi cho dân Annam, cho nên Khách-trú có lạnh thế nào cũng khó mà ớn ý với Ngài cho được.

Tôi lại nghe chắc rằng quan Nguyễn-soái Nam-kỳ đã có tư tưởng hết các tính mà bởi thăm cho biết lúa mùa rồi còn được bao nhiêu và lúa mùa tới rớt phồng sẽ được bao nhiêu, cho Ngài biết mà điều đình cho quốc-dân ta hưởng lợi.

Ấy đó, rất đời là họ xin cầm xuất cảng không được mà họ còn ta rập với nhau đồn huyên rằng rồi đây sẽ cầm không cho chở gạo xuất Dương, định hệ nhau không chịu mua nữa, làm cho mấy tuần nay lúa đương phát giá 4\$ 00 tới 4\$ 50, mà lúc còn có 3\$ 60 hoặc 3\$ 85 vậy thôi; còn giá lúa của họ bán ra thì chẳng hề chịu sự, nghĩ coi cái lạnh của họ rất ghê gớm là đường nào!

Vả lại Chánh-phủ há không chịu cầm xuất cảng đó là cũng vì e sanh nhiều mối hại cho quốc-dân ta; mối hại ấy có 3 điều:

Điều thứ nhất. — Những tàu đến mua lúa gạo của Nam-kỳ ta đây thì: 1- là Đại-Pháp; 2- là Hạ-châu (Singapore); 3- là Huế-kỳ; 4- là Ile Réunion; 5- là Nhật-bôn, mà Đại-pháp là Mậu-quốc ta, Hạ-châu là Thuộc-địa của nước Liên-hiệp Hồng-mao), Huế-kỳ vẫn là nước Liên-

hiệp, Ile Réunion là Thuộc-địa của Mậu-quốc, còn Nhật-bôn cũng là nước Liên-hiệp của Mậu-quốc ta; ấy vậy thì các nước kia trên đây mà sánh với nước ta, cũng như anh em một nhà, như người ở gần lối xóm. Nếu ta đã được số thì có lý nào mà nỡ để cho anh em ta hoặc xóm láng láng phải đói hay sao? mà rồi chỉ cho khối sanh việc mich lòng cùng lân-quốc.

Điều thứ hai. — Hễ cầm xuất cảng thì lúa phải sụt giá mà gây mối hại cho Nông-gia, biết bao giờ mà gặp nời.

Như cách mấy năm trước đây hễ Ma-ni qua mua trâu bò xứ ta rất nhiều, lại rồi cho năm ấy trâu bò mắc phải bệnh óng hay coi cái lạnh của họ là đường nào. Hết thì vật, không có đủ cho trong xứ được, liền ra lệnh cấm thì vật xuất cảng. Từ đó về sau Ma-ni không đến mua nữa, trâu bò phải sụt giá, làm cho quốc-dân ta thất hết một mối lợi về nghề mục súc rất to, đến nay mà chưa vội lại được.

Điều thứ ba. — Nếu nay mà cầm lúa gạo xuất cảng thì các nước phải đi mua chỗ khác, ắt làm cho tuyệt đường giao thông thương-mại. Huống chi tàu buôn thì chết nào cũng vậy, phải có hàng đi

hàng về; chứ chẳng ai ngồi tàu không mà đi mua lúa gạo làm cơm, chỗ thì dùng xuất cảng lúa gạo rồi thì tức nhiên hàng hóa nhập cảng cũng chẳng có tàu nào chở tới. Như thế thì đó thổ-sản của ta phải bán rẻ, còn hàng-hóa của ngoại-quốc ta lại phải mua mắc. Té ra giặc đã yên rồi mà cũng như không.

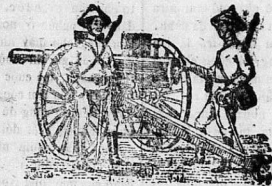
Lấy đó mà suy thì cái sự cầm lúa gạo xuất cảng đây là một mối hại cho dân Annam mà lại là một mối lợi to cho Khách-trú; nên tôi biết chắc rằng Chánh-phủ chẳng hề khi nào mà chịu cầm xuất cảng bao giờ. Vậy xin các Nông-gia trong lục tỉnh chú nghe lời đồn huyên của China mà mất lợi của mình.

Nhưng vậy mà mới đây có một tờ Báo quốc-ngữ, hoặc vì ý-kiến vụng vịu hẹp hòi; hoặc có ý chi riêng với Khách-trú, muốn bán dân bản nước mà ăn, nên ngóng có kêu van, xin Chánh-phủ ngăn cấm xuất cảng lúa gạo. Nam-kỳ, ý muốn giúp cho China đây thì.

Đã vậy thì chớ, lại còn trách Báo-quan « Quốc-Dân Diên Đản » sao không hiệp ý với mình, định có bán đứng Annam mà ăn cho mất ruột.

NGUYỄN-CHÍNH SÁT.

THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐỒNG



BAO XANH

Mùi đã ngon mà giá lại rẻ

A-Đông Nông-chánh

Loại người đứng trên địa-cửu này chỗ thì dùng lúa gạo làm cơm, chỗ thì dùng bột mà làm bánh dạng tiếp đường hằng ngày. Trong châu Á-tê-A (Asie) hơn số cộng được 782 triệu người, thấy đều dùng lúa gạo mà làm vật thực; bởi vậy nội cõi A-Đông này lúa gạo là một vật rất trọng hệ trong trường mạo diệc.

Các nước trong châu Á-Đông nước nào cũng chuyên trồng lúa gạo mà sống bởi địa thế chẳng đồng, nên xứ thì cây lúa rất ít. Trong các nước duy có Miên-Điền, Đông-Dương và Xiêm-La có lúa dư đến đôi xuất dư bán cho ngoại-quốc mà thôi. Lấy bực trong mà kể thì mỗi năm số gạo trong ba xứ này bán ra cho các nước là:

Miên-Điền chừng...	2.500.000 tấn
Đông-Dương — ...	1.700.000 —
Xiêm-La — ...	1.000.000 —
Cộng	5.200.000 —

Trong số này thì Thế-giới-mới mua chừng 70.000 tấn, Âu-châu mua chừng 250.000 tấn dạng hoặc đặt rơm hoặc là m

bột rồi trộn với bột mì mà làm bánh. Còn lại 4.930.000 tấn thì bán cho các nước nơi miền A-Đông như Trung-Hoa, Ấn-Độ, Lữ-Tông, Gia-Hoa (Java) Nhật-Bôn và Hạ-Châu. Chẳng phải Miên-Điền, Đông-Dương và Xiêm-La ruộng đất nhiều hơn các nước, nên có lúa dư mà bán. Ấy là tại đây số họ xứ này còn ít, nên dùng lúa gạo làm bột. Trung-Hoa, Nhật-Bôn, Java ruộng lúa cũng nhiều, song bởi nơon số đông dân-lúa trồng trong nước dùng không đủ nên phải đi mua thêm của nước khác mà dùng.

Ài cũng rõ biết trong thế-kỷ này các dân-tộc đều lần lần dần bỏ nơi đường rậm rịch, phần nhiều đều biết nơi cách vệ-sanh, biết sáng sủa hơn ở, biết ngăn ngừa sự bệnh hoạn; như vậy nên dân số đã nhiều hơn các châu khác, thì sự cần-sàng lại càng tăng mau hơn nữa. Cái vấn đề nói số dân ấy là một cái vấn-đề phải giải gấp hơn hết. Vậy phải nghiên cứu thế nào cho số lúa gạo mỗi năm phải thêm hoài cho có đủ mà dùng trong các nước.

Vả Nhật-Bôn, Lữ-Tông, Miên-Điền, Gia-Hoa, Ấn-Độ, Hạ-Châu là những xứ núi non nhiều và thấp, ruộng đất thấp cây lúa được thì đã khai phá hết rồi, ruộng đất còn lại hết, nên trong thế này mà thêm số

lúa nữa được. Ở Xiêm-La đất làm ruộng được mà chưa khai phá thì còn nhiều, ruộng ruộng ở đây có một con sông lớn là sông Mê-Nam, chảy ra biển mà thôi, nên nước không kịp làm cho ruộng đất bị ngập hay bị ngập mà hại lúa.

Trong Đông-Dương ta nơi miền Trung-Hoa thì cao nhiều, đất thấp ít; chỗ nào cũng được thì bị đất cát không phân nên lúa lên không tốt. Mỗi mùa đất ở Trung-kỳ gát được thì bốn năm chục gia lúa thì gọi là trúng hơn hết. Nơi xứ Lào dọc theo mé sông Cửu-long-Giang cây lúa được, song bị bể chỗ chuyên con trâu trở, nên cũng khó mà cấy lúa cho nhiều được. Ấy vậy trong hai nước này cũng chưa có thể trồng khai cuộc canh-diện được. Xét lại nơi Đông-Dương còn nhiều chỗ khác đất để làm ruộng mà hỏi còn bỏ hoang; vậy thì cũng nên lo khai phá mấy chỗ để ấy trước rồi sau sẽ lo tới chỗ khác.

Mấy chỗ để nói trên đây là Nam-Kỳ, Bắc-Kỳ và Cao-Man. Trong mấy chỗ này đất thành thuộc đã nhiều, mà đất còn hoang vu cũ rộng. Chánh-phủ nếu muốn khai hóa cuộc lý-tại nơi Đại-Việt thì khả trí hoạch thế nào mà làm cho: 1- Ruộng lúa đã thành thì rớt khỏi bị lụt; 2- những phần đất còn bỏ hoang mau trở nên ruộng tốt. Ở Bắc-kỳ duy có sông Trái-Bình và sông Nhi-Hà (Fleuve Rouge) chảy ra biển mà thôi. Sông Nhi-hà đã cạn, rút nước không được mau mà lại còn nước thêm nước hai sông khác nữa, làm cho chảy không kịp phải tràn ngập hai bên mé. Mấy (tỉnh) ở gần sông Nhi-Hà, như là tỉnh Hải-Dương, Thái-Bình và Nam-Dịnh, đất thấp bồng bồng, nên ruộng nhiều lúa tốt. Chánh-Phủ Việt-Nam khi trước muốn ngừa nước lụt hư lúa mấy tỉnh ấy và mấy tỉnh ở dọc theo sông Nhi-Hà, bên đây quan tỉnh nơi đắp bờ để cao lớn theo hai bên mé sông mà ngăn nước. Từ khi Chánh-phủ Đại-Pháp lãnh bảo-hộ Bắc-kỳ thì cũng chuyên lo giữ giữ bờ để ấy cho quốc-dân ta an cư lạc nghiệp. Tuy vậy mà có năm bị nước xuống nhiều chảy mạnh phải lở bờ để, làm cho chim ruộng trôi nhà nơon dân khổ không kể xiết. Quan Thống-sứ Le Gallen hằng

Thuốc hút
hiệu

CÀ-LÔP

(TRÁI ĐẤT)



Là một thứ
người ta ưa
dùng hơn và
hay hơn mua
thường làm.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES
có trừ mà thôi.

tu, như chính, ngai đóm thây nạn dân như vậy thì đau lòng, nên kỳ nhóm Chánh-phủ Nghị-viên hôm tháng Mars 1917 ngai có bày ra các nghị-viên xem xét cái chương-trình ngai sắp đặt về sự tu bổ bờ đê và sự dời ngọn nước sông Nhị-Hà. Chương-trình này Chánh-phủ nghị-viên đã phê chuẩn rồi. Vậy chừng một đời năm nữa đây công việc hoàn toàn thì xứ Bắc-kỳ ta khỏi lo thủy nạn nữa. Xứ Bắc-kỳ số đất còn hoang nhàn cũng nhiều, song đất ấy bởi chừng núi non nên làm ruộng lúa chẳng được. Ấy vậy trong xứ này về phần canh-diến thì chỉ cứ lo làm cho bớt nước, hoặc ngăn nước sông Nhị-Hà thì đủ.

(Sau sẽ tiếp theo)

Biểu-Chánh.

Khai khẩn điền-thổ

Ngày 26 Novembre 1918 quan Tổng-Thống Toàn-quyền coi Đông-Dương có ban hành một lời nghị, định sửa 8 đ. tu là điều thứ 22, 23, 29, 36, 39, 40, 41 và 42 trong lời nghị ngày 27 Décembre 1913 về sự khẩn đất quốc-gia trong Đông-Dương:

Trong mấy điều sửa nói trên đây duy có điều thứ 22 và 23 là quan hệ hơn hết. Vậy bốn quan trường nên tổ sự ít lời về sự ấy cho Đông-bang rõ biết cách khẩn đất mới trong tư mình. Theo lời nghị của quan Toàn-quyền ngày 27 Décembre 1913 và của quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 11 Novembre 1914, thì nhơn dân được phép khẩn đất tới 50 mẫu mà thôi; còn trên số ấy thì được xin đầu giá bán chớ không được xin khẩn; mà đất từ 500 mẫu sắp xuống thì quyền định bán về phần quan Nguyên-Soái Nam-kỳ, còn trên số ấy thì về phần quan Toàn-quyền.

Theo lời nghị mới hôm ngày 26 Novembre 1918 nói trên đây thì nhơn dân được phép khẩn tới 300 mẫu đất. Song Nhà-nước sự dân lập thế choán đất nên có buộc rằng trong một nhà như chồng, vợ và con chưa thành đinh thì không

được phép mỗi người vào một là đơn thửa, một nhà thì một người khẩn mà thôi. Còn người được khẩn một số đất khi nào khai phá hết 4 phần năm (1/5) rồi mới được phép khẩn số khác, và một người trong đời mình thì được khẩn 2 số mà thôi chớ không được khẩn nhiều hơn nữa. Về sự đầu giá bán đất Nua-nước thì quan Nguyên-soái Nam-kỳ được định cho bán tới 1000 mẫu, còn trên số ấy thì về phần quan Toàn-quyền định.

Trong 5 năm này nông-nghiệp châu trong Nam-kỳ háng than van về sự khẩn đất không được nhiều mà khai phá cho vừa sức. Từ khi quan Toàn-quyền Albert Sarraut trúng nhiệm Đông-Dương ngai đi đến tỉnh nào nhơn dân cũng cầu xin ngai cho khẩn đất thêm cho nhiều, như là mấy lúc ngai viếng máy tời ở miền Hậu-giang thì nông gia càng xin lắm lắm.

Nhờ ngai sửa đi viếng các tỉnh thường, ngai làm của nhơn dân nhiều phen, nên ngai mới rõ thấy được chỗ ao ước của dân, nên mới ban hành lời nghị ngày 26 Novembre 1918 nói trên đây. Vậy Đông-bang ta cũng nên bắt ta ơn Ngai vì nước vì dân mà canh cải luật lệ ấy N. C. M. Đ.

Đông-Dương Vô-tuyên-diễn cuộc

Quan Toàn-quyền lo lập một cuộc Diễn-tin không giấy tại Đông-Dương, nay đã hoàn thành rồi.

Kể từ ngày 10 Janvier 1919, Hải-ôại và Saigon, hoặc Saigon ra Hải-ôại đều dùng vô-tuyên-diễn mà thông tin được. Từ này về sau giấy thép đường biển hoặc đường bộ đều có đứt hết đi nữa cũng chẳng lo.

Trong mấy xứ kể sau đây đều có cuộc vô-tuyên-diễn mà thông tin với Hải-ôại: Fort-Bayard, Monca, Cao-Bang, Hà-giang, Lai-Châu, Vientiane, Saigon, Tourane và Kiên-An.

Mỗi ngày Hải-ôại và Singapore (Hạ-châu) đều thông tin với nhau luôn luôn.

Cuộc vô-tuyên-diễn tại Bac-mai đã tới rồi song rồi đây sẽ trồng thêm ba cây trụ bằng thép để cao 120 thước nữa, đứng tại diễn khí cho mạnh hơn khi truyền.

Quan Toàn-quyền lại còn tính trong năm 1919 này ngai sẽ tạo thành một cuộc vô-tuyên-diễn tại Quảng-châu-Lan đang làm cho sự ấy thông tin với Hải-ôại cho dễ.

THUỐC ĐIỀU

HIỆU

CÀ-LỐP

(TRÁI ĐÀT)



Mùi nó thơm

tho diệu dàng

chẳng có thù

nao bì kíp.

Có một mình hãng DENIS FRÈRES
có trừ mà thôi

THỀ GIỚI TÂN VĂN (A travers le monde)

Ngày 2 Janvier 1919

Đức Giám-quốc Huế-kỳ sang qua thành Rome là Kinh-đô Italia (Y-đại-ly)

Quân ba Ledoux làm Phó tá-lý tại phòng thử nhì trong bộ binh đã bị bắt về tội đầu mất giấy tờ bí mật.

Điện-báo Londres cho hay rằng có một chiếc tàu chở 500 binh-thủy bị chiếm, chết hết 200 người.

Tàu buôn Huế-kỳ chở 2 ngàn người binh bị lỗ còn chiếm tại Freischaud.

Ngày 3 Janvier 1919

Đức Giám-quốc Huế-kỳ tới Kinh-đô Rome hồi sớm mai này với ông Hoàng Odine. Đức vua, Hoàng- hậu và các quan văn võ nghinh tiếp.

Cố tin Berlin cho hay rằng Von Schier Thuyser Tu-lịch Tổng-trưởng của A-lo-mãn bị hỏi hứ.

Theo tờ báo Lokal Anzeiger thì quan sáu Rfhmhardt được chọn làm Bình-bộ Thường-trợ nước Đức thế cho Schenck xin từ chức.

Một đạo chiến-thuyền Langsa trong ấy có chiếc tuần-dương Mautalm, chiếc ngư-lôi Tempaire, Carquois, Orilamme, Obusier và Copenhagen là Kinh-đô Danemerk (Đan-mạt) mà cơ chừng đang độ lính bị cầm tù khi trước đem về Đại-Định.

Tàu Dali mới cho hay rằng có lẽ lính đầu tháng Février ông Wilson sẽ trở về Huế-kỳ và có lẽ ngai đặc Lord Reading theo.

Ngày 4 Janvier 1919

Tại thành Metz hãm than đá nổ chết hết 0 người; mới lấy thây ra được 30 người.

Mở sắt tại Algrange bị sụp chết hết 5 người thợ và mất kẹt dưới hơn 20 người.

Cố tin ở thành Bâle cho hay rằng theo lời tướng-soái A-lo-mãn tên Anzeiger thì những quân vô bị cầm tù tại Neisse làm loạn binh lính dẹp loạn, hai đảng đều có người chết cũng là bị thương. Đảng Spartakistes muốn gây loạn mà dục quyền. Phải sai binh ra giữ máy chõ yểm địa và đưng kiếm bắt đảng ấy.

Đàn nước Pologne chiếm thành Gnesen, Rabowo và Posen của Đức-quốc và lấy nước hồ sông và thuộc địa.

Ngày 5 Janvier 1919

Tên Thông-soái mới đạo binh Đông Âu đi Traljub về tại Constantinople là Kinh-đô nước Turquie.

Cố đại thần thay mặt cho dân Yugoslave dâng công nghị cuộc hòa ước đã đưa Kinh-đô Paris.

Đức Giám-quốc Huế-kỳ yết kiến đức Giáo-Hoàng rồi sang qua thành Gênes.

Quan Thầy-thuộc Lanz mở lễ tại đền của Hoàng-đế Đức mà điếu tri.

Đàn Bô-lo-ne và A-lo-mãn bắt hòa. Bô-lo-ne đi chiếm thành Kruchwitz và kéo tới đường xa lửa từ Kreuz qua Dannit.

Ngày 6 Janvier 1919

Chiếc tàu đi với thủy lôi tên là Caudan bị chiếm ngày 19 Décembre ngan hai khẩu Suayne, chết hết 17 người, còn sống được 14 người.

Bị trời mưa nhiều quá, sông Seine nước chảy không kịp phải trảng hai bên mé. Thế nước coi còn lên nữa; Chánh-phủ đã trừ hoạch phương sách mà ngừa lụt.

Mã-nghi-viên Nghị-viên tên Turmel bị giam về tội thông đồng với quân ngụy, nay chết tại trong khám.

Hertling là cựu Thừa-Tướng nước Đức cũng chết.

Cố tin ở Niua-gio (New-York) cho hay rằng cựu Tổng-Thống Huế-kỳ là ông Roosevelt mới từ trần.

Tướng-soái có danh của A-lo-mãn là Mackesen trong tháng trước bị bắt giam trong nước Hongrie, nay các nước Liên-Hiệp định dời về Salonique.

Rượu Sâm-banh hiệu
MARQUIS DE BERGEY
là rượu nhứt hảo hạng

Lời ước ao của Nhứt-bôn về sự NGHI-HOÀ

Trong lúc này các tòa soạn Báo bán Nhứt-Bôn đều hiệp một ý-kiến với nhau mà ước nài với các nước Đông-minh rằng nếu nước A-lơ-mân mà muốn cứu hóa thì buộc nó phải bồi thường sự thiệt hại cho các nước Đông-minh mỗi năm là một ngàn-triệu (1) (Milliard) thường luôn như vậy cho đủ một ngàn năm thì mới vừa cho. Còn lão Kaiser (là vua A-lơ-mân) thì bắt mà đày ra ở một mình nơi có lao nào đó cho đến trọn đời mà đến cái tội ác của lão.

Việc bồi thường sự thiệt hại cho các nước Đông-minh nhiều ít thế nào thì đã có các đảng cao minh của các quốc gia định, thiệt (tội) không dám luận tội. Chớ như lão Kaiser này là một ông vua tham bạo bất nhân, cũng vì cái lòng tham-lam độc-ác của lão mà làm cho bá lãnh đạo huyện, sanh linh đô thành; trọn 4 năm trời, máu anh-hồn rơi tụy biển, xương hào-kiệt chất như non; nào là vợ mắt chóng, nào là con mắt cha, liêu chiểu lít chít biết mấy triệu người; cái thọ-tình thâm-trang này kể sao cho xiết. Ấy vậy thì cái tội ác của lão đây, đều cho xử cách nào tưởng cũng chưa vừa lòng thiên-hạ.

Hướng chi trong lúc này các nước Đông-minh lập nào lo tu bổ những thành xiêu vách đổ, mà bị quân bạo ngược nó tàn hại bấy lâu; lớp nào lo châu cấp cho những mẹ và con côi của đám trung-thần nghĩa-sĩ, vì quốc - à vong xứ; về cuộc giặc này. Theo ý ngu của tôi nước chớ chi các nước Đông-minh bắt lão Kaiser mà nhốt vào trong một cái lồng sắt, rồi chớ lão đi cho khớp oan cấu mà cho thiên-hạ coi; tưởng khi đó đầu cũng vậy, ai mà nghe tới cái tên lão cũng đến ao ước xem cho biết, coi thử lão có ba đầu sáu tay hay sao mà lão bạo-tàng đường ấy; rồi hề mỗi người coi thì thưởng 1 đồng bạc mà thôi, nếu chớ khắp

toàn cầu thì có ít người cũng được đời ba trăm triệu bạc. Rồi lấy cái số bạc ấy mà chia cấp cho mấy triệu mẹ và con côi, thì khoái lòng thiên-hạ biết là đường nào. BÀ-NGHIÊM

Cuộc tuyên cử Hội đồng

Phận sự người làm Thừa-sai

Từ ngày Chánh-phủ Đại-pháp bang on quảng khai ngôn lộ, cho người annam ta được dự quyền nghị luận về việc Chánh-trị và những việc kinh-tế lý-thì cho Quốc-dân trong Thuộc-địa.

Trong sáu tỉnh Nam-kỳ thì phải chọn 6 vị quân hạt hội đồng, Chánh-phủ lại lấy cái quyền tuyển cử ấy cho dân, chọn những người tài-bộ và học-thức cho được hoàn toàn mà cử lên thay mặt cho mình đến dự Hội mà báo chữa mọi lợi quyền và lo mở mang đều công ích cho quốc dân.

Rồi trong mỗi làng lại phải chọn một người, hoặc hương cả hương chủ chỉ đó, ra làm Thừa-sai thay mặt cho dân, đến tỉnh hồ thăm mà tuyên cử một vị Hội-đồng.

Tuy vậy mà trong việc tuyên cử này có làm đều tới tệ kể sao cho xiết. Đ

ba mươi mấy năm rồi mà các mối tệ ấy nó vẫn cứ dấy giữa ra hoài không có thể nào mà làm cho dứt được. Ai đời, mình đã làm một vị Thừa-sai, thay mặt cho dân trong vùng mình, ra chọn một người cho thông thời đại thế, học thức cho hoàn toàn, đứng cử lên làm một vị nghị-viên mà thay mặt cho dân sáu tỉnh; mà có nhiều khi ông thừa-sai thuộc nay chưa hề thấy mặt người ra dự cử ấy lần nào, việc học-thức làm sao, phẩm hạnh thế nào cũng không biết được; chỉ vì có năm mười đồng bạc mà cứ nhậu cho lấy có đó thôi, rồi về sau ông nghị-viên ấy phải quay nên hư cũng không biết tới. Như thế thì hại cho dân biết là đường nào!

Vả lại mấy ông nghị-viên ấy, mỗi lần ra dự cử, lo cho được chức quân-hạt hội-đồng, thì hao tốn có ít nữa cũng 5 bảy ngàn đồng hoặc một muôn mới được, mà mấy ông đã tốn tiền nhiều như vậy, thì làm sao mà lo cho dân nhờ được việc gì, ở đời ai ai cũng vậy, cũng phải tiền bảo kỹ thân đã chớ; cho nên các ông đã tốn bạc muôn mới được lên làm chức ấy, mà hề khi làm được rồi thì các ông phải lo phương nào mà gỡ cái vốn ấy lại cho vừa, những mánh lo cái vốn ấy hoài, lật bạt 4 năm đã mánh hang; vậy

CHỈ HỒNG-MAO HIỆU BROOK

Nhà các cô các bà muốn cho được thứ chỉ tốt mà may cho khéo cho bền, thì phải lựa thứ chỉ HỒNG-mao hiệu BROOK này mà mua.



Những chỉ ông nào mà không có cái đầu con dê như kiểu này đây thì đừng ghem mua, và phải coi chừng kẻ mà làm đồ giả.

Có một thứ chỉ hiệu BROOK này là chỉ tốt thượng hạng mà không có hiệu nào sánh kịp. Có một mình hãng LOUIS OGLIASTRO ETC^o có trữ mà thôi.

thì còn có ngày giờ đâu dự giữ mà lo đều công-ích cho dân?

Trong mấy năm nay, bị cơn binh cách cho nên những việc tuyên cử hội-đồng phải đình đái, đầu đó ым lim. Hiện nay Mậu-quốc ta toàn thắng, quân A-lơ-mân đã thối thủ qui hàng, thì chẳng bao lâu đây Chánh-phủ ất cũng ở cuộc tuyên cử Hội-đồng, thì xin các ông hãy vì đức đại-nghĩa, nắm lọc mười lăm, nghe cho rõ mấy ông ra dự cử, ông nào có chí vì nước vì dân, học thức hoàn toàn, liệu thể gánh cho nổi cái trách-nhiệm ấy thì các ông sẽ cử, còn ông nào coi bộ lười nhàn, đầu cho tiền bạc bao nhiêu, xin các ông đừng chớ ham tiền lợi mà quên đức đại-nghĩa. Nếu các ông vì chút lợi riêng mà cứ chằng nhảm người, thì các ông cũng gian đảo kỷ trách.

NGUYỄN-CHÍNH-SÁI.

Giấy LE NIL là giấy tinh-anh thượng hạng

COGNAC
O
F
JULES ROBIN & C^o

Rượu Cô-Nhất
HIỆU
RÔ-BANH
Có một mình hãng
LOUIS OGLIASTRO ET C^o
có trữ mà thôi



Ấy là một thứ rượu rất điệu, rất ngon, rất quí, nội còi Đông-Dương này thiên hạ đều biết.

Muốn mua cho có rượu ngon, thì phải nài cho được cái nhãn hiệu này mà thôi.

Công-văn lược-lục CẤP HẰNG THẮNG THƯỜNG

Vì lời nghị-quan Nguyễn-sái Nam-kỳ ngày 14 Janvier 1919.

Những quan viên giúp việc tại Sóc-phủ và trong các Hết Nam-kỳ, được thăng chức kể từ ngày 14 Janvier 1919.

1. **Thăng chức Đốc-phủ-sứ:**
Ông Trần-vân-Sử, nguyên Tri-phủ hang nhứt (Bentre).

2. **Thăng chức Tri-phủ hang nhứt:**
Ông Lê-v-Phát, nguyên Tri-phủ hang nhì (Vinhlong).

3. **Thăng chức Tri-phủ hang nhì:**
Ông Hồ-công-Trực id. (Giadinh)

4. **Thăng chức Tri-huyện hang nhứt:**
Ông Trần-vân-Phước, nguyên Tri-huyện hang nhì (Gocung)

id. Ngô-v-Huân id. (Baclieu)

id. Tống-cơ-Dương id. (Tanan)

5. **Thăng chức Tri-huyện hang nhì:**
Ông Nguyễn-vân-Vào, nguyên Tho-kỳ thiếtho hang nhứt (Sadec)
id. Nguyễn-vân-Kiên id. (Tanan)
id. Huỳnh-vân-Thinh id. (Cantho)
id. Ng-ách-Kim id. (Mytho)
id. Bùi-quang-Tân id. (Cabinet)

6. **Thăng chức Tho-kỳ thiếtho hang nhứt:**
Ông Trần-vân-Chân, nguyên Tho-kỳ thiếtho hang nhì (Tanse)

id. Lê-minh-Tiền id. (Bentre)

id. Huỳnh-kim-Long id. (Travinh)

id. Nguyễn-vân-Dồn id. (Cholon)

id. Trần-vân-Mĩ id. (Cabinet)

7. **Thăng chức Tho-kỳ thiếtho hang nhì:**
Ông Bùi-sơn-Tây, nguyên Tho-kỳ thiếtho hang ba (Bria)

id. Phạm-van-Tuất id. (Cholon)

id. Đinh-quang-Hiền id. (Sadec)

id. Nguyễn-vân-V) id. (Giadinh)

8. **Thăng chức Tho-kỳ thiếtho hang ba:**
Ông Nguyễn-van-Tho, nguyên Tho-kỳ thi-sai hang nhứt (Tayninh)

id. Nguyễn-van-Ngo id. (Travinh)

id. Nguyễn-huân-Bình id. (Baclieu)

id. Cao-hoài-Tung id. (Sadec)

id. Trần-vân-Kem id. (Longuyen)

id. Hồ-vân-Trung id. (Giadinh)

id. Ng-v-Chinh (Interprete volontaire)

id. Trần-bà-Huyền id. (Soctrang)

id. Nguyễn-hu-Nhiều id. (Cholon)

id. Nguyễn-vân-Bảy id. (Cabinet)

9. **Thăng chức Tho-kỳ thi-sai hang nhứt:**
Ông Phạm-vân-Huê, nguyên Tho-kỳ thi-sai hang nhì (Baclieu)

id. Nguyễn-tăng-Liêng id. (Saigon)

id. Ly-van-Ngọc id. (Baclieu)

id. Duong-v-Sau, di Tân id. (Saigon)

id. Ng-van-Phong id. (Baclieu)

id. Trần-van-Lai id. (Giadinh)

id. Ph-c-Nghiệp (Ecole des Mecaniciens)

id. Lê-tho-Tường id. (Cantho)

id. Phan-v-Chương id. (Cabinet)

10. **Thăng chức Tho-kỳ thi-sai hang nhì:**
Ông Trần-khương-Ninh, nguyên Tho-kỳ thi-sai hang ba (Thudamot)

id. Trần-van-Lương id. (Baclieu)

id. Phan-van-Gang id. (Bria)

id. Trần-van-Giác id. (Cholon)

id. Trương-vân-Ngót id. (Bria)

id. Lưu-phát-Dại (Conseil colonial)

id. Nguyễn-vân-Long id. (Cabinet)

11. **Thăng chức Tho-kỳ thi-sai hang ba:**
thầy Đông-v-Guom di Bay, nguyên Tho-kỳ học-tập (Baria)

id. Nguyễn-van-Long id. (Cabinet)

id. Nguyễn-van-Bầu id. (Saigon)

Ông Nguyễn-văn-Hai (3e Bureau)
 id. Triệu-văn-Yên (2e Bureau)
 id. Tôn-văn-Sao (2e Bureau)
 id. Trương-v. Thanh (1e B. 4e S.)
 id. Nguyễn-van-Đo (1e B. 1e S.)

12. Thông chức Kỹ-lục thi-tho hạng nhì:
 Ông Nguyễn-văn-Minh nguyên Kỹ-lục
 thi-tho hạng ba (Giadinh)

13. Thông chức Kỹ-lục thi-sai hạng ba:
 Ông Vu-ông-quang-Hương Kỹ-lục thi-sai
 hạng nhất (Rachgia)

14. Thông chức Kỹ-lục thi-sai hạng ba:
 Thầy Nguyễn-văn-Kính Kỹ-lục học-tập
 (Tayninh)

Vì lời nghị-quan Nguyễn-cadi Nam-kỳ
 ngày 4 Janvier 1949:

Các ông Huân-đạo kể tên sau này đều
 được gia thăng hàm phẩm.

1. Được gia Tri-phủ hàm:
 Ông Lương-ngọc-Huỳnh, Huân-đạo hạng
 nhất, Tri-huyện hàm, (tại Hoc-
 chánh-viện)

2. Được gia Tri-huyện hàm:
 Ông Nguyễn-đăng-Trường Huân-đạo
 hạng nhì (Sadec)

id. Lê-quang-Minh (Chaudoc)
 id. Đơ-q.-Bau (Collège Chasseloup-
 Laubat)

id. Lê-văn-Lưu huân-đạo thuộc ngạch
 thành-phủ (Cholon)
 « Ông-tả Min-Đam » kính mừng cho
 chư quí ông họạ đồ hiền đạt.

Giá lúa giá bạc

Lúa mỗi tạ 68 kilos chở tới nhà máy
 từ \$370 tới \$375.

Kho nhà nước	4f.45
Hãng Đông-Dương	4.49
Hongkong Shanghai	4.45
Chartered Bank	4.40
Banque Industrielle de Chine	4.48

Nam-trung Nhứt-báo

Mỗi tuần xuất bản một kỳ

Giá trọn năm	5 \$00
Giá sáu tháng	3 00
Từ 1 đến 6 số	0 10

Báo quán tại đường Catinat, số 187, Saigon

Lời rao đấu giá (SERVICE DES TRAVAUX PUBLICS)

Ngày 23 Janvier 1949, 10 giờ sáng tại phòng quan chánh Bác-vật Ingé-
 nieur en chef des Travaux Publics de Cochinchine à Saigon, sẽ mở cuộc đấu giá
 theo cách bao thầu niếm phong về việc lĩnh chịu đốn cây và đắp đất đặng làm
 con đường Quán-hạt số 1 từ Giaray tới Xuân-lộc.

Công việc này định chia ra làm ba khoản có chỉ rõ theo trong bảng dưới
 đây.

Mỗi khoản phải đóng tiền thế chun tạm là.....100\$00.
 Còn mỗi khoản phải đóng tiền thế chun chắc là.....500f.00.

CHỈ CÁC KHOẢN	KHOẢN NÀO NÀM NHAM CÂY SỐ THỨ MẤY		ĐỀ GIẢ MỖI KHOẢN	MỖI KHOẢN ĐỒ ĐẶT BAO NHIÊU
	kể từ cây số	cho tới cây số		
Khoản thứ 1°	2k.942.49	3k.354.93	2.412 m.44	41.220m².000
Khoản thứ 2°	5 354.93	7 240.97	4.853 .04	40.400 .000
Khoản thứ 3°	7 210.97	8 284.43	1.070 .50	43.400 .000

Những tờ giấy đấu giá phải gửi theo cách (lettre recommandée) cho quan In-
 génieur en chef des Travaux Publics de Cochinchine à Saigon. Cũng phải ghi
 ngoài bao thơ cho người ta biết những đồ gì đợ trong bao thơ ấy và phải i đặng
 ràng buộc được khui ra trước khi đấu giá.

Những tờ giấy khiếu thừc cấp về vụ đấu giá này có đề tại các Bureaux de
 l'Arrondissement de l'Est, ai nấy đều được đến đợ xem coi thông thả trong mấy
 giờ hâu, trừ ra những ngày chúa nhật và ngày lễ mà thôi.

Saigon, le 26 Décembre 1948.
 L'Ingénieur en chef,
 CAZENAVE.

Ai dè đầu nà!

Đọc « Công-luận-Báo » số 192 ngày 7
 Janvier 1949, thấy Đông-nghiệp Nguyễn-
 Kim-Bính trách tôi sao không giữ gìn
 cái vãn-đề Nghi-không ra, lại theo dết
 thêm mà nhất Đông-nghiệp.

Nào, tôi có theo dết đều chi bao giờ?
 Ấy chẳng qua là tại tôi hay có tánh lo
 xa chớ;

Vả chẳng tôi với Đông-nghiệp đã đồng
 tâm cộng sự với nhau, là phải vui cũng
 đồng vui mà lo cũng đồng lo, bởi
 vậy cho nên hôm nọ tôi thấy trong qui-
 bảo có ân hành sự tinh năng Đổ-thập-
 Nương tái thế đó, xét trong tinh-tánh và
 việc cũ-chỉ của người đờn-bà này thì rõ
 ràng là đồ vật và, bươm thái ông thừ;
 Đông-nghiệp lại đem mà tăng vào qui-
 bảo, tôi còn e cho làm như từ qui-báo
 nưả thay! Huống chi M^{me} Ba Ngươn lại
 đến tại qui-quản mà tự nhận rằng: « Bả

Đổ-thập-Nương đó nói có với bà lớn
 Trươi, song nói còn thiếu, phải chi người
 viết bài đó hỏi có, có nói thêm cho mà
 biết.»

Nếu lấy lý mà luận ra, thì dều cho ai
 cũng không dám tin đều ấy. Cho nên tôi
 mới lo cho Đông-nghiệp, e phải bị kiện
 thừa.

Có dè dảm mà những lời của M^{me} Ba
 Ngươn nói đó, chừng có rõ ràng, thiệt
 cũng là quái sự!

Đều nói thì nói vậy mà nghe, chớ tôi
 cũng không hiểu làm sao mà lúc này
 NỮ-TINH ứng hiện dều trở lại cho ai
 cũng Nghi-không-ra, chẳng luận là Đông-
 nghiệp với tôi đây, dều có Nghi-không-
 ra cũng chẳng là.

Thời, thỉnh thoảng chúng ta cũng
 rãng sức mà gan dạ lòng trong, tìm cho
 ra cái nguyên-do, rồi làm cho thấy lo-
 thạc xuất mà giải cái lòng nghi hoặc.

NECYS-CHANN-SAY

Một đám ăn cướp rất ghê gớm

Hôm chúa-nhựt, 30 Décembre 1948,
 tôi nhân đi thăm bà con dưới Tân-an mà
 về, chuyên xe sửa 9 giờ; và tới nhà
 giấy Bình-Biến, nghe chạp ra tiếng người
 mới lại cửa xe dờm ra, thấy bảy, tám
 người vừa lên xe, một người bỏ rí nơi
 nơi nặt, một người phải nhờ người nớ
 công lên, còn một người đờn-bà cũng
 phải có người vịn mới lên được. Thấy
 vậy tôi mới hỏi cho biết chuyện chi, họ
 người này bị bệnh dừợ g-ấy. Chẳng
 ngờ người tôi hỏi đó là thầy Hương-quần
 đương niên tại chợ ấy và nhà cửa thầy
 cũng tại chợ, thấy phải điệu họ người
 bệnh này lên nhà thương Chợ-lớn cho
 quan thầy điếu trị vì bị ăn cướp bán.

Thầy Hương-quần này cũng mau mắn,
 tôi vừa hỏi thì thầy thuật chuyện cũng
 tới như vậy: Chẳng phải bị bệnh có
 người này mà thôi, mà người này nặng
 lắm nên phải điếu dều nhà thương, còn sáu
 người nữa bị thương tích nhẹ, song số chớ

hại thân thương dều đang lo giải cứu
 tại bệnh. Một đám ăn cướp rất ghê gớm
 này xảy ra tại chợ Phước-Vân, tên là
 Lộc-bánh-Thương, họ Chơn, đồng bọn
 hơn năm mươi người, nào súng bẻ nỏ
 đoản côn, nào đèn rọi, súng bẻ hơn 9, (t
 cây, đèn rọi cái nào cái này bằng cái g
 Két chừng nó vừa tới nơi, dân canh
 tại chợ bỗng hội lại đó, chúng nó liền
 ứng linh rập nhau mà trở lại rãng ăn
 cướp, kẻ dốt đèn rọi lên sáng cả nhà
 công và cả chợ, làm cho mấy chủ dân
 canh oán kinh, toan đánh trống, mở cho
 dân làng tiếp cứu, chẳng dè mới đánh
 trống, súng bắn vào vài hai ba phát, mấy
 chủ dân canh buồn dểi kiếm chỗ ẩn
 mình, lúc đó thầy Hương-quần vừa ra
 tiếp cứu, chưa ra khỏi cửa nghe quân
 ăn cướp bắn ba bốn phát súng nữa tại
 chỗ nhau ăn hai bên cho dều, ăn từ dều
 phố tới cái phố, (thiệt là quân dữ tợn,
 chúng nó muốn ăn cho hết chợ Phước-
 Vân), thấy tăng phải trở vào dồng cửa,
 chạp ra ngã sau lên đình đánh trống nữa.

Đánh thổi mỗi tay song không có một
 người dám tiếp, dể cho lũ ăn cướp mặc
 sức khoan đó. Đổ-thập-Nương thì chớ lại
 còn dốt quá mấy, còn phở, chẳng biết tại
 chỗ này muốn dờ hay là muốn chạy
 chạy phở này, vì chưa đoán lời bị lừa
 chạy bẻ này, mà người trong nhà nghe
 chúng nó ồn với nhau sao có làm cho
 chạy không kịp đánh bên kia. Thấy vừa
 mới vừa hổ hèn, ước dấy phở bên kia
 mà không chạy nó đánh luôn tới bên
 thầy nữa, dều đánh sáng dểm cũng
 không một ai dám tiếp.

Nghe vừa xong, tôi suy nghĩ một hồi
 chưa biết bởi có nào mà có một đám
 ăn cướp ghê gớm dường ấy, chẳng lẽ
 vì mùa màng thất, dân tình đói mà sinh
 ra? nếu mùa màng thất dân tình đói, thì
 bắt quấy rừ ren nhau năm ba người vớ
 xóm vẩn về làm liều cho, có mà ăn, có
 dăm dăm đến tại chợ, là chỗ dồng người
 đông của họ người, lại súng dều chúng
 nó có nhiều như vậy?

Tôi ước ao cho quan trên sai lính sớm
 bắt được đám hung đó này, và trừng phạt
 một cách rất nghiêm cho dân tình yên ổn.
 Lâm-Hoài-Nghĩa.

Tư do diên đàn

Đợc Bài luận về xe kéo, trong một tờ Báo
 mới sanh số 13 du 17 Décembre 1948,
 của ông Hồ-văn-Lang.

Kính lời thăm ông Tống-Lý, kiem-
 quản chủ-bút "Ông-Cô Min-Đam" đợc
 qui-thể khương ninh, sau này tới cuối
 xin ông thì ơn mơn nhin cho ít hàng
 trong qui-báo của ngài, mà ân hành mấy
 lời thơ-lẽ của tôi thỉnh lưta về việc xe
 số xe kéo như sau này:

Bấy lâu nay cuộc mò mạo trị hóa và
 trịnh-dò trong nhân-quần, thì cũng nhờ
 ơn các báo-quản và mấy vị cao minh,
 quảng kiến đàng này, học thừc nhiều
 mà dều đặc cùg là thừc tinh trong
 lục châu: Sĩ, Nông, công, thừc, thầy
 dều triam người đợc trách của các ngài
 đợc nào kiến thừc cao xa có dều chi hữu
 ích cho nhân quần thì đem việc báo
 chừc, cho lục châu quần-tử trước là
 học thêm, sau xem chơi cho giải muộn.

Nay nhơn điệp rảnh tôi xem trong tờ
 Báo mới sanh, số 13 ngày 17 Décembre
 1948, thấy ông Hồ-văn-Lang luận về
 việc xe kéo, ông phân phiên về sự rừi
 ro cho kẻ ngồi xe kéo mà bị quân tạp
 vật trên xe và không biết số xe mà trịnh
 cớ, và lại nơi sở quản-lý tuần thành
 lấy lời khai về lịch cũng đã nhiều mà
 chẳng tằm nã đợc một ai, (thường hại
 ô) vì luật định về số xe máy chớ như
 thường thì bắt tiện chớ, mấy người
 CẬN-THỊ này ông giá và mấy bà giá xem
 không rõ. (phải không?) cho nên ông
 ước làm sao cho máy vi Hội-dồng thành
 một tờ cùng quan Đổc-Lý nã thêm vớ
 một lời nghị-định đàng truyên cho máy
 chủ xe kéo về thêm 2 cái số 2 bên về
 (garde boue) đàng cho máy ông cận-thị
 đợc ông giá bà e cho dể nhìn số xe,
 chớ những số tại nơi bàn đạp chớ người
 ngồi xe dể chon đó cũng còn bắt tiện (xa
 lắm) ông luận như vậy có ích lợi gì cho
 nhân-quần không? « Cam thất lễ » ông
 lại trạch rằng nếu mà quan Đổc-Lý có
 nhiệm lời của ông luận đây và điều-lệ số

bang hành thì cũng trẻ đi rồi, muốn rồi, ông dám chát không? lời luận của ông đó mà quan Đốc-Lý có vui lòng mà bang hành không? Gần đây có 2 cái tiết nưọt là Tết Langsa và Tết Annam thì mấy chú xe kéo chài-gi thiếu gì là Bón-Bon chẳng thiếu chi quân lính và hàng nghìn, ăn mặt không hết. Tậ thì thời đa! mấy chú xe kéo chờ dịp cho có cơ-hội này mới có mà xai bay sao? chứ không thì sẽ nhình thế này rồi đó; tội nghiệp cho chớ, ờn, nói sao ông không biết xét cho kẻ nghèo hèn, đã ra thân làm trâu ngựa mà người ta còn xoi bói nữa, xin ông miêng chấp. Trong Tri ngu của tôi nghĩ như vậy? bài luận của ông đó thì cũng chưa trúng lý, không phải đại luận cũng không hữu ích cho nhân-quần, không phải là ông nhơn vì mấy chú cận thị và mấy ông giả bà giả mà ông làm cho nhọc lòng trước là quan trên sau là mấy ông Hội-dồng thành-phố phải chịu theo ý-kiến rất lổa lao của ông đó mà đi lo việc nhỏ mọn như vậy thì còn ngày giờ nào mà suy xét những việc công ích nữa, xin ông xem cho kỹ, xét cho rõ như có muốn xin về số cho rõ ràng cho dễ thấy; thì xin thêm số xe ở nơi nào phải sung người kéo xe cho to, thì trước mắt người ngồi, có lý nào mà không thấy.

Nếu không nhình đặng nữa là lỗi tại nơi mình vô ý rồi mà có quên đó mà thì chịu lấy, chứ *nhơn kỳ chi quá bất khả vưu nhân*.

Chớ như cái chủ-ý của ông muốn về số 2 bên về xe đó đã chẳng ích chi, lại thêm rằng rục khó coi quá. Và chẳng mấy chú xe kéo có thân-thích chi tới mà tới phòng binh vực. Chớ chi ông còn kiên thức nào cao xa, có ích cho nhân-quần, bắt hạng giả trẻ bé lớn thấy đều nhớ ơn đức của ông luận phương thế nào mà ngăn ngừa sự riu rọ ấy, và người xa-phu không thể gì mà ăn tin sự gian giảo đặng, thì bà tánh lý làm hữu bệnh lắm, và rất đời ơn ông lắm. còn tôi đây cũng nên thầy nhi cùng thỉnh chớ đầu đấm phen hạ, xin ông miêng trách.

TRAN-NGOC-Co kinh đôn.
police Urbaine Poste de Bacic
Phnompenh (Cambodge)

BẠN HÁT XIẾT BOSTOCK

Nhơn vì chiếc tàu chở bạn hát Xiết đi trễ nên chúng ta mất vui mà xem cuộc hát cho đong theo ngày đã định hát là bữa thứ năm 16 janvier. Bởi sự trễ nãi ấy nên ngày đã định hát phải dời qua ngày 18 janvier 1919 đứng 9 giờ 15 phút tối.

Tiệc thay sự trễ nãi làm cho người người buồn lòng vì đã sẵn sửa đặng coi bạn hát x rất lớn, rất hay, xara nay chưa hề có đến hát xứ này.

Nội họ hát xiết này về người vèthú muốn rêng tron chiếc tàu CHILDAL mà qua đây sẽ phi kết !! ngàn đồng thì đủ biết bạn hát xiết này lớn là dường nào.

Bổn quán trường bạn hát xiết này sẽ hát hay lắm, hãy đến xem vì chẳng mấy khi có.

Khởi hát 18 Janvier 1919 ĐỨNG 9 GIỜ 15 PHÚT Hát lần thứ nhất tại Saigon 18 Janvier 1919

Bạn hát xiết danh tiếng ITALI BOSTOCK

Chẳng có vai kép vai đào nào, chẳng có con thú nào, chẳng có lớp nào mà người Saigon đã thấy, đã coi rồi.

200 con thú, tập luyện khéo khôn. 40 vai kép Tây. Bạn hát xiết rất sang, đẹn thấp sáng như ban ngày, chỗ ngồi, rất khoan khoái, nbat Tây.

Hát tại hình Gambetta (chợ cũ Saigon)

Mỗi ngày thứ năm và ngày chúa nhật đều có hát ban ngày nửa phần tiền, đúng 5 giờ chiều khởi hát.

Giá chỗ ngồi

Loges (6 chỗ ngồi)....	21 \$ 00	Hạng nhì	2. \$50
Mỗi chỗ ngồi trong Loge.	3. 50	Hạng ba 2. \$ 00 và 1. \$ 00	
Hạng nhứt.....	3. 00	Giảng (người Phươg-dông)	0 \$50
Tập giờ cho vè.		9 giờ 15 phút khởi hát.	

Tại nhà in Saigonnaise 7 rue Catinat có bán giấy hát từ ngày 10 Janvier, sớm nhất từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ rưỡi.

Général MANAGER. — W. H. TREHERNE — Advance MANAGER-A. Almazoff. L'ensee. Douglas F. Bostock.

NỮ-GIỚI CHUNG

(Tiếp theo)

Vậy thì chị em ta tua nông nã theo dịp này, trước là cho rõ ràng thính-giá bọn nữ-tru Việt-Nam đối với tha-bang mà khỏi hổ; sau nữa cho hàng phụ-nữ trong

lấy để làm đèn rọi, bán cho trau tría cho đặng trọn tốt trọn lành, một là khi sut-sẻ khép-nếp dưới lếp, trong nhà; hai là dặng đàn-dl chẳng chừng nơi công-đường xả-bội.

Nếu chị em ta muốn chen vào mà hưởng chữ Tự-do như bọn nữ-lưu bên Âu bên Mỹ, thì trước hết chị em ta phải trau trói cái tư-tế cho hoàn-toàn, giữ cái nữ-

bạn cho đoan-trang tập cái nữ-công cho chỉnh-chàng tài-đức gồm no, vào trong thì về phần mình, xuất ngoại khỏi bả hang với chúng bạn. Thì có lo chi mấy ông cam-từ còn lấy cái cường quyền mà yếm chế chị em ta nữa. Và lại lúc này bọn tu-mi cũng nhờ chuông văn-minh của Đại-Pháp mẫu-bang, hoàn-toàn; cách tục đã biến-thuần bộn-bộn; lại cũng có n. ừ người đã đổi cách bạc-đãi hàng phụ-nữ ta, mà học theo gương tốt, nên đã đặng một phần nữ-tru được vui hưởng chữ-bình-đẳng với bọn tu-mi, ấy là chỗ rất quan-trọng của chị em ta hàng trong những đén đó song xét cho kỹ mấy chị mà đặng hưởng cái hạnh-phước đó thì đã hoài-công lao khổ mà trau-tría cái chức-trách của mình, trong ấy có năm đều khổ, là:

- 1° Là phải tập luyện nữ-bang nữ-công siêng-năng chịu-chặng tiết-na đoan-chánh.
- 2° Là về giữ phần mình đối với chồng chuyên lo tháo-lần nôi-trợ, chẳng lười-lác, lả-thờ.
- 3° Là giữ theo cái lễ của mình và của nhà, chúng mình mà cư xử (tổ phước) hành hồ-phê-qui, tổ bần-tiền hành hồ bần-tiền).
- 4° Là tránh việc nguyệt-hoa cười cợt, son phấn diêm-rang, áo-quần lò-a-lọt, vàng chuỗi nhỡm nha, phải cần kiệm việc nhà biết còn biết hết.
- 5° Nếu giữ trọn vậy thì mới lập cái giảng nhà, giảng nhà đó lập thì lo chi mà không thông-dong ngời hưởng cái phước bình đẳng với người!

(Sau sẽ tiếp theo)

Madame CAO-HAI-ĐỂ (Mytho)



— Úa! chào anh, vậy chớ anh đặc cháu đi đâu vậy? Hứy mèn ơi! Mà sao cái bụng nó bi h rình vậy anh?

Ồ! rầu quá anh ơi! Phả bụng bình rình mà nói gì, con mắt nó tròm lo, da bụng kéo gân xanh, dích thì xếp con, đung đung như ròi tai bèo mới là hại cho chớ! Không biết nó đau cái gì lạ quá?

Ý! Thiệt anh lờ thì thôi! Nó bị Cam-tích đó chớ gì. Nè! Thành con tôi đây hỏi đó cũng vậy da, mà nhờ thuốc Cam-tích của *Nhị thiên-Đường* nó uống có một hộp mạnh vo. Để hồng! Bây giờ đây tức tức 3 con cậu vật đó cũng không nói nữa da anh à!!!

Minh tạ lương-y

Phnompenh, le 17 Novembre 1918

Kính thăm ông chủ tiệm Nhị thiên-Đường cho được an cư nhàn lạc.

Mày tôi xin thưa với ông rõ vậy chớ thuộc Phụ-khoe-kim-phụng hườn cho chực hộp là bao nhiêu? tôi muốn đem về bán lại, là vì thuốc ấy tôi thử nghiệm uống đã lần thiệt là thuốc

ông rất hay, và có người ta, này tôi mua lại uống thử thì cũng rất khen, nên nay tôi xin hỏi ông đặng mua vài chục hộp lại bán và xin ông cho giá ra làm-sao? với còn thử thuốc Hoà-dâm-chi-khai-táo (thuốc hồ) giá cả là bao nhiêu hai thứ đó xin ông chú làm ơn trả lời cho tẻ rõ lập tức.

Nay kính.

Trương-Phát

rue de la Digue n° 45 à Phompenh

Bổn-đường tiếp đặng thơ của thầy Trương-phát đây thì có lòng sốt sắn mà hồi âm và gởi cho thầy par Colis-postal và contre remboursement.

20 hộp kiem-phụng-hườn. 20 \$ 00

20 gói Hoà-dâm chi Khai... 2. 80

22 \$ 80

Remise à 25 % 5,70

CASINO DE SAIGON

Nhà hát bóng Casino đứng hực nhứt trong cõi Đông-Dương, mỗi tuần thay nhiều lớp lạ thường, đã hay lại thêm vui vẻ, binh Pathé-frères gởi lại.

Ông Léopold đã lập nhà hát tại Saigon 25 năm công cang, thầy thầy đều rõ chàng công người máy không ru g hình hỏi tôi tười xem lợt trắng mà không g moi mắt. Xin quý khách thừa khi hồng mái đên xem chơi tiêu khiển rất vui lòng, nhiều tích hay đẹp dạ quí ông. Sự mầu nhiệm xưa nay chưa từng thấy.

Khen tài Lê-hoàng-Muru

Bốn-quán có nghe nhắc rằng quan lớn Đốc-phủ Tươi có đến Saigon hôm sớm mai Chúa-nhật, 12 Janvier, Ngài đi chiếc tàu Attalo, đến Mytho, rồi đi thuyền xe lửa sáng mai lên Saigon, Ngài ở tại nhà hàng Motel.

Các Báo-quân tại Saigon chưa ai hay hết, duy có một mình ông Chủ-bút "Luc-tinh-lân-Vân" là Lê-hàng-Muru hay trước, (giới thiệu) nên người có thân hành đến tìm nhà hàng ấy mà kim thân quan lớn Tươi.

Đó, khan-quan có thấy cái tài lanh lẽ của ông viết Báo chưa? Quan lớn Tươi mới đến chuyên xe sáng lối 7 giờ ngoài; qua 8 giờ, 8 giờ ngoài thì M. Lê-hàng-Muru đã bay mà tìm đến thăm Ngài trước hết. *Le thiet! hay thiet! giỏi thiet! giỏi thiet!*

Nhưng tôi lại có một điều là không hiểu được M. Lê-hàng-Muru đi thăm quan lớn đó là thay mặt cho các Báo-quân? Hay là thay mặt cho một mình Báo "Luc-tinh-lân-vân"? Hay là cho phần riêng một mình người mà thôi? Điều ấy thiet tôi không dám biết.

Quan lớn Tươi ở tại Saigon 2 ngày, qua chiều thứ hai 13 Janvier Ngài đi tàu Kimer mà trở về Vinh long. Song không biết M. L. H. Muru có đưa Ngài lên đường hay chăng, chớ Thế-báo rất vô tình, không hay mà đưa, cúi xin Ngài miễn chấp. N.C.

Như Tây nhứt trình

(Tiếp theo)

Buổi sớm mai ngày thứ hai, từ bảy giờ đến 11 giờ, anh mang lo đem đồ hành trang xuống, tàu mà xuống sự buồn. Chiếc xe hơi trở về nhà là một bữa cơm chốt với mấy đĩa con anh (Chị em mà bệnh không ăn được) thì sự buồn nó trở lại làm cho anh mà gần cơn chẳng vò. Cái giờ xuống tàu gần, đến chừng nào, thì cái sự buồn càng nặng thêm, làm cho anh đau lòng rớt dạ kẻ

chàng xiết. Nhớ đến giờ phải rẽ bước đường, thì ruột đau từ đoạn. Ăn cơm vậy xong, anh liêng bước thẳng lên lầu, nằm một mình mà thăm nghĩ, sự vợ con thấy mà thêm buồn bã.

Tuy anh muốn đầu vậy, mà đầu sao cho được? Vì cái giận nước mắt và cái sự sâu thăm nó lộ ra ngoài mắt rõ ràng lắm chẳng thể chi che đậy được. Đến một giờ, vợ con và mấy đứa cháu anh và gia đình trong nhà lần lần điếc nhau đến trước mặt anh lấy đưa anh lên đường, chừng ấy đầu thiet thạt tâm trường cũng không cầm giọt lụy, làm cho anh chẳng thốt được một lời hơn thiet nữa với vợ con em cháu. Phải có một lần phải rẽ bước đường như vậy, mới đầu đứng sự sâu thăm của anh trong lúc đó.

Ngày giờ chừng ấy, anh có nó thấm thoát như lên bay, lật bật hai giờ lên tới, anh phải mau mau mặt đỏ lên ra lấy bàn thờ ông bà cha mẹ, đứng từ biệt mà lên đường) Chừng ấy anh không dám nghĩ ngay mặt vợ con anh nữa, sợ nỗi hận lòng, mà dứt ra đi chẳng được, nên phải đứng ngó bước ra xe mà đi.

Lúc đó có thêm năm nó tại nhà anh, và bà con đông lắm, anh ngó chẳng rõ cho hết. Anh cần dặn chị em đứng qua bên tàu làm gì, sợ bệnh trở lại mà khó điều trị. Nhưng vậy mà càng sao được, chỉ em chẳng nở ngó nhà mà khóc, để chồng con xuống tàu ra khỏi quê-hương, xa cách vợ con, chia lìa bạn tác, đối ban năm trời, mà chẳng nhìn được nhau cho tới cùng, nên không thể đến bình, rằng qua đến, tàu mà đưa chẳng con lên đường. Anh thấy vậy thiet cũng động lòng. Nhưng mà chừng ấy có đủ thân bằng có hữu đến đó tiễn biệt anh, anh phải ráng dằn lòng mà giữ cho toàn chí nam nhi.

Khi tàu đang ra khỏi cầu rồi, chạy thẳng tới, anh đứng dựa bên tàu với Ân mà ngó lên bờ đến máng mắt rồi mới dứt mà vào phòng đũa. Chập lờn anh mới lên sân tàu mà xem phong cảnh dọc theo hai bên sông Bến-nghé. Còn tưởng Ân thì mặt đầu đầu lộn lạo với khách hành hoàn một hồi rồi xuống phòng

nằm, anh thấy vậy lại càng ngùi ngùi hơn nữa.

Tên chạy tới ngá ba tam-kỳ thì mặt trời vừa chen lạng. Cảnh trời coi đẹp để lắm, là thì coi ra cái cảnh-tượng vui vẻ lắm chớ, mà sao anh coi ra một cái cảnh sầu thảm chẳng cùng. Bên chỉ ông Nguyễn-Du mới đặt câu: "Cảnh nào cảnh chẳng đeo sầu, người buồn cảnh có vui đâu bao giờ". Thiet hằng có thật như thế, đến nỗi này mới rõ sự ấy chẳng sai.

Anh còn đứng đứng ngó mông trên mé sông mà xem cái cảnh buồn thảm ấy, thoạt nghe gần đó có tiếng người An-nam la lớn, anh chạy lại thấy một đám người Bắc-kỳ ăn mặt theo thủy-bình, đương xúm nhau lại mà ăn trong ấy có một người gần đó đưa tay muốn đánh người kia. (Trong tàu có chớ 650 người Bắc-kỳ mới đi làm lính Thủy bên Đại-Pháp). Anh thấy vậy mới khuyên giải hai đảng và xin mỗi người phải thương nhau như anh em một nhà, vì đường xa xuôi đến xứ lạ lừng mà giúp nước, muốn việc trong sự vui-vẻ hoặc nặng sẽ nhờ nhau, giúp đỡ nhau, nên phải hết lòng thương nhau, chẳng nên kể những sự bất bình nhỏ, mà làm hại đến cái tình thân-ái lớn. Anh nói bấy nhiêu lời, mấy người ấy dạ dạ xin vâng, rồi cứ ăn uống lại vui vẻ lắm.

Anh hồi, thì mấy người ấy nói việc ăn uống từ ngày ở Hải-phong xuống tàu đi tới nay, thì no đủ chẳng có chi phiền-nang. Song có chớ nằm cực khổ lắm, nóng nực chịu không nổi, sợ e phải bị đau nhiều. Anh bèn bước xuống hầm coi, thiet là nóng nực khó chịu quá, và dơ dáy lắm, rom rất, vò chuột xát mà dấy hết. Chờ nằm thì làm có từng cao chừng năm-sáu tấc Langsa, nên ngồi dậy chẳng được. Muốn ra thì phải nằm sấp lại rồi bò ra. Chẳng phải chờ lính An-nam nằm mà cực như vậy, chớ nằm của lính Tây cũng vậy. Còn sự sạch giờ là tại mấy người nằm đó làm ra, chớ chẳng phải chờ lính Tây nằm ở nơi hơn chỗ lính An-nam nằm. Anh thấy nóng nực quá như vậy, bèn nói với mấy thầy Đới Langsa đặc bọn lính Thủy ấy đi, xin dỗi cho họ lên sân tàu

nằm, chừng đến ngày mát trời, sẽ đem họ xuống nằm đó lại. Mấy thầy Đới Langsa ấy bèn nhậm lời anh xin liền dời lính An-nam lên sân tàu nằm cho thoáng-thả.

Đến sáu giờ rưỡi chiều, có kiến độ mới những khách hàng-nhi đi ăn. Trong tàu ăn bốn kỳ: Trước hết những khách đi hàng-tư ăn, kế đó khách hạng ba, rồi tới khách hàng-nhi, rồi hết tới khách hàng-nhút ăn.

Tại phòng ăn, có đến mấy, quýt mấy, dù cũng như trên nhà hàng vậy. Có chớ rộng đủ cho chừng năm mươi người ăn. Người đầu-phòng ăn-ngủ hẹp, là (qualite d'hotel de la 2e classe), thiet là người chiếu biền dãi đi, và có ý chề lăm. Trong phòng ăn sắp đặt có thứ tự, là người Tây-Hoa thì ngồi với người Trung-Hoa; ai có vợ con thì để vợ con ngồi chung nhau. Như vậy ngó lại bản ăn ai cũng có người nói chuyện vãng hệt.

An rồi anh lên sân tàu coi một lát, đến tám giờ đêm ra thấy một ngọn đèn tỏ rạng lớn lắm ở xa xa trước tàu, hỏi ra mới biết là ngọn đèn-rọi Cánh-giờ (phare). Tàu chạy một thì nữa; ngó tới trước thấy một ngọn đèn nữa, hỏi lại là ngọn-đèn rọi tại núi Vũng-tân, chừng ấy mới hay gần đến Vũng-tân rồi. Chừng nửa giờ nữa

thấy gần ngọn đèn trắng lớn ấy, có ngọn đèn đỏ ở thấp gần mặt nước, xây dựng thẳng tới trước mũi tàu. Thì mấy người bán tàu sửa soạn đốt đèn, rồi họ thàng lâu xuống nước. Kế ngọn đèn đỏ lại gần thì thời chạy tới nữa, coi lại là chiếc Xà-lap chèo ra trước ông Hoa-tiểu đặc tàu lớn đi từ Saigon ra tới Vũng-tân. Ông này cũng đi về Vũng-tân, thì tàu quét mây chạy thẳng ra biển. Coi lại đồng-đồng thì đã hơn tám giờ buổi rồi.

Tàu chạy ra biển chừng năm phút đồng hồ, thì trong tàu mới hay tàu nhảy sóng. Có nhiều người chọn bước đã chẳng vững, người đi xiêu tới ngã lui. Chừng ấy mới trước bờ rằng mình đã ra khỏi quê-hương rồi. Nhưng vậy mà còn phải đến Vũng-tân. Tàu chạy chừng nửa giờ đồng hồ nữa mới khuất hết. Từ đây mới hàng loạt bước đường vào đất-khách lịch định giữa bầu trời, nó lại cả g khoan khoát hương-tinh hơn nữa. Chạy chẳng được, mới bước xuống buôn khách, lấy viết gượng gạo mà viết thơ này cho em.

Viết rồi coi lại đã hơn hai giờ khuya, hồ viết vào phòng mà ngủ mai sẽ tiếp theo.

(Sau sẽ tiếp theo)
Mau yêu dấu của em
Tri-phủ, Lê-quan-Liêm.



Tôi cũng vì làm vui mà mang lại cho em niềm nghèo, nay tôi nghe đồn tại tiệm Nhị-thiên-Đường ở chợ lớn có một thứ thuốc **Sru-dộ** linh-được hay lắm; nên tôi phải rá g láu hồ: đến đó mua một uống cho mau lành bệnh, chớ biết sao bây giờ.

Tục điều giải nghĩa

(Tiếp theo)

Cơm sôi có lửa thì khê,
Lửa làm hay hồng là lẽ thế gian.

Nghĩa là: hễ cơm sôi thì phải bớt lửa, lửa để nhiều lửa thì khê, ấy là lẽ tự nhiên như vậy. Còn việc làm, tính thì thường hay tính toán việc này việc nọ, mà bị hồng hoai, nếu công việc tính mà không sai hồng thì ai lại không giàu có sang trọng. Có câu: "Sự hữu-nhơn lực chi khả tri du bất khả kỳ, huống hồ thiên-ly chi minh minh, hựu yên khả đạt nhị sự." Việc làm có sức người đã tính toán, liệu định; nhưng cũng chẳng khả chắc chắn y như vậy được; huống là lẽ trời đất mờ mờ, nên không thể nào mà suy xét cho cùng tận được.

Đất tốt trồng cây rau cỏ và (điền dã)
Những người thì thanh lịch nói ra qui quyền

Đất xấu trồng cây ngàn nghìn,
Những người thì tục nói đều phạm phu.

Nghĩa là: Thường thường chỗ đất tốt hễ có trồng cây xuống thì ắt đem đã (thành tựu), không hề có ngại bao giờ, vì như người có án học đủ đều thanh lịch hễ mở miệng nói ra thì qui quyền luôn.

Còn chỗ đất xấu, đất chai, hễ có trồng cây xuống thì eo eo ngượng ngượng, không thể nào thành tựu được. Cũng chẳng khác như kẻ phạm-phu hễ mở miệng nói thì thì tục-tục lỗ-màng.

Kinh-đồ cũng có người rở,
Quan-gi cũng có sanh-đó trạng-nguyên.

Nghĩa là: Tuy chốn Kinh-đồ mặc dầu cũng có kẻ dốt (ngủ phụ tục tữ), chớ không phải kẻ ở chốn Kinh-đồ mà văn-minh hết đâu, còn nói mang-gi tay mới nghe qua cái xứ thì khi bị chốn già-mau, mọi rợ, kù-hồ cớ-gây; song cũng có kẻ thì đó trạng-nguyên dạng vậy. Ấy vậy con người không luận là ở đâu có án học thì sẽ văn-minh, còn không án học thì giả-man, chớ không phải tại chỗ ở mà khôn dại, dốt, hay chớ.

Chàng gái tươi tốt bằng vàng,
Chàng gái lịch-sự nở nang bằng tiến.

Trong đời ai nhiều vàng bạc tiền của
là qui hơn. Nền kẻ có nhiều tiền của đều
cho ngu si thế nào cùng trở nên lịch-sự
tươi tốt đặng. Ấy vậy có nhiều tiền của
biết xài thì mới là qui cho; chứ không
biết cách xài ho. ho chôn cất, thì là mọi
giữ của; bởi vậy có câu: « tri dụng tài,
tắc tài vi ngã nô, bất tri dụng tài, tắc ngã
vi tài nô.

(Sau sẽ tiếp.)

-Trương-minh-Biến-

EDEN-CINÉMA

Tuần nay rạp hát bóng Eden-
Cinéma hát nhiều lớp đã, hát tình
những trường mơ đã hay mà lại
vui, thú nay Nam-kỳ chưa hề có.
Hát tuồng mới nhiều lớp hay lắm.
Liệt-vị hãy đến xem chơi cho
tuyệt nhiên.

THỦ GIANG-HỒ

(Tích Giu-ly-Hue lưu lạc)
(VOYAGE DE GULLIVER)
(Tiếp theo)

Thấy ông có tính tọc mạch tôi mới
thuật chuyện ở xứ tôi lại cho ông nghe.
Tôi nói tôi đầu ông cũng đều chăm
lưu ý nghe, bề gặp khiếu nào mà trái
với ý kiến của ông thì ông hỏi lại rồi giải
nghĩa thiệt là thông, tôi nghe em quá.

Thưa tiếp ông vì ông thăm tôi hỏi,
hứa nọ tôi liền với ông vào đến tàu với
đức vua đặng xin phép giùm cho tôi xuống
đất mà về. Ông muốn cầm tôi ở lại chơi,
nên ông nói vẫn kia thế nọ; mà thấy tôi
cứ nài nỉ mới hai cũng muốn về, nên
ông mới nhượng lời tôi về tàu lại với đức
vua

Cáo Bạch

Kính trình qui-vị đặng rõ: Chúng
tôi mới lập một tiệm tại đường Catinat,
môn bài số 87, Saigon, để sửa các thứ
máy, như là: *đồng-hồ, xe máy, máy đánh
chữ, máy may, máy hát, tu sửa, v.v.*

Có khắc các thứ con dấu đồng và má
thung/dũ kiểu, chạm mỹ bìa đá cẩm
thạch, v.v. v.v.

Bàn sĩ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy,
essence, alcool à brûler và carbure, thứ
nhứt là các thứ *manchons*.

Qui-vị ở xa muốn mua hay là sửa
món gì xin viết thư cho chúng tôi thì
chúng tôi sẽ gửi lại lập tức và tính giá
thiệt rẻ. Xin Chư-tôn chiếu cố chúng
tôi hết lòng cảm ơn.

Au bonheur des Tonkinois.
Lê-triên-Cước
87, Rue Catinat - Saigon.

Khi đặng chỉ vua cho phép tôi về
thì tôi đến ông quan Cận thần đó mà tạ
ơn ông, vì ông có lòng hạ cố thì ân cho
kể lưu lạc nhớ như vậy. Trước khi tôi
ra đi, ông gửi cho tôi một phong thư
đặng đem đưa cho người bằng hữu của
ông ở đất Bal-ni-bar-bi.

Qua ngày 16 février, tôi tới lấy đức
vua từ giả ra về. Đức vua có lòng đàng
dàng, đem tiền bạc cho tôi đi đường
rất nhiều.

Rồi đó họ đời cũ lao lại ngay trên
đầu núi, rồi thông thàng giấy cho tôi
xuống. Mấy xứ cũ của La-pu-ta sai trị
thì ở dưới đất, tên là nước Lagado.
Xưởng tôi đất rồi thì tôi mừng quá. Tôi
một y phục giống như dân trong nước,
lại thêm biết tiếng trong xứ cũng bộn
nên hề tôi đất rồi tôi đi thẳng một hơi
lại kinh-dô chẳng có điều chi sợ ngờ
hết. Tôi mới đi kiểm cái đến cửa ông

TRƯỜNG NGUYỄN-XÍCH-HỒNG

Ngày nhập trường
năm nay như các
trường khác, nhằm
ngày 15 Février 1949,
là ngày rằm tháng
giêng Annam.

Rượu Cổ-nhạc VIEILLE EAU-DE-VIE DEJEAN

là một thứ rượu rất
có danh-tiếng hơn bốn
chục năm nay.

Mu-no-di đặng giao thư lại cho ngài. Tôi
đây tôi gặp đại phước làm.

Khi tôi tới trình phong thư cho ông
thì ông tiếp rước tôi từ-từ về cùng, ông
dãi tôi coi rất trọng hậu. Ông cầm tôi
ở lại nhà dài yến tiệc ăn uống thối đã
phủ-phé. Cái nhà ông ở xem ra rất đẹp
mắt, ông dạy trở dọn phòng sạch sẽ để
tôi nghỉ, rồi sáng quai ngày sau ông với
tôi đi xe giao chơi coi chợ búa phố
phường trong kinh-dô. Vòng châu thành
lớn ước bằng nửa kinh-dô An-lê (Lon-
dres) vậy. Song nhà cửa cất coi dị
thường quá, còn một lớp thì hư sụp bệ
hoan. Dân giả thì nghèo nàn ăn một
rách rưới, bình dân ốm o ai thấy cũng
động lòng.

(Sau sẽ tiếp theo)
N. C. M. B.

Bạn Đồng-bang, coi chừng lây

Đồng-bang chớ có làm những kẻ dục
lợi thừa dịp đồng-bang cần dùng tiền bạc
đền mua giấy quốc-trái về. Hãy ráng đợi
chừng 15 ngày nữa đây, sẽ có một hội
lập thành đặng mua giấy quốc-trái của
Đồng-bang đặng theo giá của Đồng-bang
cho vay khi trước. Hội ấy đưng lập,
có ông Ducloux là Tổng-lý hàng, và ông
Dương điều đình và ông Wintrebert là
quan Tham-biện Quảng-ly phòng vận
quan Nguyễn-sái Nam-kỳ từ chức ra
mà lo lần Hội này, lại có một ban hội-
đồng kiểm-sát, phần nữa Langsa và phần
nữa Annam. Hề Đồng-bang đem giấy
quốc-trái đến thì Hội sẽ trao liền cho
Đồng-bang mỗi vé quốc-trái là 8 đồng
bạc, còn bao nhiêu thì Hội làm cho Đồng-
bang một miếng giấy để cầm làm bằng.

Số tiền còn để lại đó Hội sẽ lấy ra lo
quảng khai công cơ; mỗi năm có lời sẽ
chia cho Đồng-bang.

Số tiền biên trong biên-lai này thì chớ
giả hoài, và sau Hội sẽ trả tiền lần lại
cho Đồng-bang đủ số. — Số tiền còn để
lại cho Hội đó, sẽ được ăn lời ngoài số
tiền lời quốc-trái được chốt hết cũng là
2% (mỗi trăm quan mỗi năm 2 quan
tiền lời.) Nếu Hội được thành vượng thì
số tiền lời Hội sẽ cho tới 18 hoặc 20%.

Vậy khuyến Đồng-bang chớ vội, hãy
ráng đợi ít ngày nữa Hội sẽ giúp đỡ cho.

ĐỒNG HỒ NHỎ HIỆU "OMÉGA"

ĐI RẤT ĐÚNG GIỜ
một mình hàng L. CAFFORT
ở đường Catinat — Saigon
có bán mà thôi

Cáo Bạch

Kính trình qui-vị đặng rõ: Chúng
tôi mới lập một tiệm tại đường Catinat,
môn bài số 87, Saigon, để sửa các thứ
máy, như là: *đồng-hồ, xe máy, máy đánh
chữ, máy may, máy hát, tu sửa, v.v.*

Có khắc các thứ con dấu đồng và má
thung/dũ kiểu, chạm mỹ bìa đá cẩm
thạch, v.v. v.v.

Bàn sĩ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy,
essence, alcool à brûler và carbure, thứ
nhứt là các thứ *manchons*.

Qui-vị ở xa muốn mua hay là sửa
món gì xin viết thư cho chúng tôi thì
chúng tôi sẽ gửi lại lập tức và tính giá
thiệt rẻ. Xin Chư-tôn chiếu cố chúng
tôi hết lòng cảm ơn.

Au bonheur des Tonkinois.
Lê-triên-Cước
87, Rue Catinat - Saigon.

TIỆM-AN-PHONG

Bán hàng Tinh và hàng Bắc
CHỢ CAO ĐẲNG

Kính lời kính cùng lực châu quý khách
đặng rõ, chúng tôi có bán rong hàng Tàu
nhưng là vẫn xuyên lâu nhiều cũng là
hàng ta kêu là hàng vườn, nhuộm đen
điều láng thật tốt không hề nứt, tôi chớ sợ,
vì chúng tôi Cao-lãnh tới (già rồi) nên đồ
nhuộm đen của tôi hết cao chằm không
liết, đã nhuộm nhiều chằm rất kỳ cang
giã rồi hơn xứ khác, vì các xứ khác phải
mua chằm tại xứ tôi giá mắc, nên không
thể bị kiếp hàng đen của tôi, còn đồ hàng
Bắc tôi cũng đủ thứ từ lãnh tới Hà nội
như quý khách muốn mua vật chi dùng,
xin gửi thư đến, tôi sẽ gửi lại liền, như
vị nào muốn mua nhiều mà bán tôi tính
giá thiệt nhe, như muốn hỏi giá trước
tôi cũng trả lời liền, hàng tôi gửi contre-
remboursement.

Cao-lãnh, Nguyễn-xuân-Trước.
Cán bạc.

Trại thực mệc hiệu Lữ-quân Nguyễn-long-Thảo ở trại chợ Lái-thiệu

Trại thực mệc tôi sáng tạo đã hơn 5 năm &
phần sau phủchở đưng xe hơi Saigon-Thudaumot,
đồng sàng đã bằng ba đôi mặt gỗ liền từ 1-30
tính đến 2-20, bề ngang 0-80 cho đến 1-15;
đồng sàng chẻ liền từ linh (long, lân, qui, phụng),
đồng sàng cỡ bằng 7, 8 trụ cho đến 12 trụ, và
đồng sàng một đôi bằng trên mặt có mây, chơm
chơm lam màu (1-35, có thể 5 trụ & góc chơm
giấy là mây, bằng ruy (table (parquet), bằng
tạch (table de saiton), bằng vôi (parquet) bằng
rêu một (table de toilette) bằng nguyệt, và có treo,
đồng sàng, có thể chòm, biển liêu, thành bộ liền
có sơn thủy, chẻ đục, chẻ vôi, ghế ngồi một
trên, một dưới, một đơn, và có đủ thứ đồ mỹ,
chúng là chơm đèn, đèn, búp, khay, kỷ vàng, mây,
vàng hai, vàng ba, vàng tư, bát thủy châu lam
bằng cây danh mộc, chẻ thêu kim thời trang
hàn, chẻ chằm và bán giá rẻ.

Còn phía trước phủ chớ có dọn thêm một đôi
tệm ngoài có bán đủ thứ ruy và đồ danh mộc
thứ của trẻ trẻ đều có đủ.

Kính xin chư-tôn qui-khách thăm tiếp thăm
đến xin ghé thăm từ trước hoặc từ sau sáng
hoặc là đặt món ăn ngay ở chỗ này mà tôi
tôi sáng tạo này mua là sẽ cho vớ 1 quả ng.

NGUYỄN-LONG-THẢO,
Chủ Trại Hàng Lữ-quân

Tiệm Hiệp-Thành TẠI MYTHO

Kính cùng chư-quân-tử trong tỉnh My-
tho và các tỉnh lân cận được hay, nay tôi
mới lập ra một tiệm, lấy hiệu là « Hiệp-
Thành » tại chợ Mytho, để làm Đại-ly
cho hiệu Liên-Thành Chợ-lớn mà bán các
thứ nước mắm Phan-thiết thiệt ngon, và
tiệm tôi cũng đại-ly cho hai tiệm mệc
Lái-thiệu của ông Nguyễn-long-Thảo
và ông Nguyễn-hiệp-Hòa mà bán đủ thứ
bàn, tủ, ghế, đặng, bằng cây đàn mộc
như: gõ, trắc và cầm-lai v.v. nước
mắm đã ngon, mà phé bán cũng khéo.
Lực-châu đặng nghe tiếng đã lâu. Cứ xin
chư ông lấy lòng có cấp, đến giúp bán
đồng-bang, thì tôi thăm cảm ơn chng ông.
Mytho, Hiệp-Thành
Chú-nhóm, Tạ-vân-Quyên Cần-khối.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng đường Luro môn hã 99 và 101.

(Đặt-hộ) Saigon. TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm. Kính cõng Lạc-châu qui khách đõng rõ: Tiệm tôi cõ đõng đủ kiểu xe như là: Xe mui, xe hai bánh, xe kiền, xe kéo và cõng cõ bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; cõ bán đèn xe đủ kiểu, bình xe cao-su bằng cây giá-tỳ bền tỳ chỉ loại cõn-đặt để thay trong bánh, kiền đèn tỳ, để bẽ kiền xe đõc chiếc và xe song mã lãng da tỳ mỳ rất khéo và chắc, cõ bán yên cõi, chõng đõp hai tầng, bình để thấp đến khi đá theo xe, sơn xe, và sửa xe.

Cõi xin qui khách cõ đõp đõn Đặ-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước cõi công cuộc của tôi lãp, sau cõ cần đõng món chi cần thêm mua giúp lãp, ngõ, thì tôi rất cảm ơn họ cõ. Cõn chừ qui khách ở xa muốn gõì thì hồi thãm món chi cõng giá cõ tôi sẵn lòng hãp.

Cõn tôi cõng cõ gõì bán những là đèn xe, bánh cao-su giá-tỳ, để bẽ kiền da tỳ tỳ nơi tiệm Thái-Binh trước nhà gũ xe lửa Mỹ Saigon, tiệm Lạc-tĩn-lũn số 84 đường d'Espagne. TRẦN-VĂN-HIỆP cõ khã

GRAVURE sur MÉTAUX ET MARBRES



Tiệm tôi đã lãp ra mừoi năm nay khác đủ kiểu con đầu đõng và mũ thung. Cõ chãm mũ bia đá cãm thạch để mã. Tôi cõ in đủ kiểu trong catalogue (mục lục) để cho qui-vị lựa kiểu mã đõng. Xin chừ tôn chiểu cõ tôi rất cảm ơn.

Nay kính.

LỜI RAO

BỘN NHẠC LANGSA SAIGON

Ông SERSOT, là thầy đõm cõ danh tiếng cõ lãp một bộn nhạc Langsa 25 người, đủ các thứ kèn, cho những người Annam học son sáu năm nay, đã tập rành rõ đủ các thứ ãn theo các thức người Langsa; (Marches sa, Redoubles, Polkas, Mazurkas, Valses, Ouvertures, Fantaisies, Airs Nationaux và Marches funebres) cõng như các bộn bên phương tây.

Đã lơn ba năm nay, bộn này cõ đự nhiều đĩm tiệp, là khãnh-tĩn, rước các quan Langsa cõng chơi nhiều chỗ đõ hội người Langsa, Annam, tại Bõn-kĩn đường Kinh-lũp, các nhà hát Tây, Saigon, và Lạc-tĩn-đĩn như danh, lại các nhũy kĩa Langsa cõng đĩn tĩng khõn.

Vậy trong Lạc-châu, qui ông qui hã, như cõ đĩp chi, hoặc nghĩn lòn, tĩng chõ, ãn 15 tĩn quan, nên viết thư cho ông SERSOT, mã thưng nghĩ; giá cõ danh tĩn; tĩy theo xa gĩn, ông sẽ tĩng giá nhĩ; trước ãn cõng giúp cuộc vui theo kiẻm thời, và lĩm cho đẹp lòng qui ông qui ãn chĩng mã tôn của mã xem thĩy con nhà Annam cõng ngày cõng tĩn lữ.

Monsieur SERSOT,

Chef de l'Harmonie Indigène,

Nº 55, Rue Richaud

SAIGON



Thuộc Phát-lĩn-huõn tĩ bình nõn lãnh rất nên thĩn hiệ; tại tiệm Nhĩ-thĩn-đĩng ở Cholon cõ bán.

Pháp-Việt khách lấu (HOTEL DE FRANCE)

Phòng vi sạch-sẻ rộng rãi mát mẽ võ cõng, bõỉ bạn lã, hồ đĩu cõ đõ. Lạc-châu chừ quân-tũ cõ đĩ xin ghé lại nghĩ ngơi, chắc sao chừ quân-tũ cõng đĩng vui lòng toại chí.

大 廣 相 亭 樓 眞 鏡 KEN-CHAN-BAU

TIỆM CHỤP HÌNH VÀ NỘI HÌNH NHỎ NA LỚN Số nhà 236, đường Thủy-bình CHOLON

Tiệm tôi nghĩn-cũu cách chụp hình, cõng đĩ lãn sẵn, mới khai trương đĩng tĩng này, cõ nhiều tay thợ lĩy hình rất khéo thưng nhũ. Và lĩy những vật liệ, như gĩa, nước thuốc, đĩu là đĩ thưng phẩm mua của các cĩa hàng cõ danh tiếng bên Thái-tỳ gõì lại.

Xin chừ qui khách muốn lĩy chừ đõng tốt, lãm của đĩu tĩch để đĩy, mới đĩy gĩa ngọc đĩu tiệm tôi, cõ sẵn cả y-phục, và đõ trang sức nam nữ, hũy bĩn phong-quang. Lại cõ nhiều tĩm cĩnh v, nước son, cây cối lĩu đĩ rất lãm. Nhĩ tiếp khách, chia riẻn hẽn nam tĩn nữ, mã giá thĩt nhĩt rẻ. Chừ-vị vui lòng quang-cõ hĩng tôi hẽt sức hoan-nghĩn.

GIÁ TIỀN

Table with 4 columns: Cách thức lĩnh, 3x12, 15x15, 18x24, 24x30. Rows include Giấy cĩtrac lĩng hã tĩm, Thêm mĩi tĩm, Giấy gelatine bromurẽ hai tĩm đĩn trên gĩa bõỉ, Thêm mĩi tĩm, Chũng mĩng kiẻn, Cho nước thuốc mầu.

Nếu ai muốn kĩa đĩ chũp chõ nào xa hõn thì phải chũp tĩn hĩnh phĩ.

LỮA HÌNH NHỎ NA LỚN

Table with 2 columns: Giấy gelatine bromurẽ, 30x40, 50x70, 70x100, 75x150. Prices listed in dollars and cents.

GIẤY KIỂP - Phải trả trước phần nửa giá đĩc cõp.

GIÁ NHỮ CHỤP VÕ CARTES POSTALES 12 lĩm..... 4\$00 || 6 lĩm..... 2\$50

Tự-lĩy-nhõn LE-HUY-NAM phĩ 10 露 披 唔 肆 黎 人 理 司

PNOM-PENH-BAZAR TRƯỞNG-XUAN

Table with 2 columns: BÀN SỈ, BÀN LỄ. Lists various goods like Nũc áo bĩn-tũ, Nũc áo bĩn-tũ, Nũc áo so-mĩ, Lũyợ đõng gũợ tũc cũp, Đõng-hũ, tũn lĩng, kĩa đĩ bĩnh, kĩa cõ khũn, chũng đĩn, xe hõi, xe ngựa nhĩu, kĩa, mĩi hõp 12 cãi khũc thứ (đõn hũ), Cartes postales gĩa Âu-châu, hình xĩ, Cao-mẽn, Nam-kỳ mĩt trãm, Khũn bĩn lĩng đĩt bõng hoa, 0=67 x 1=45, 12 cãi, Giấy viết thư, mĩi hõp 50 tờ, 50 bao đĩc cõ mầu, 10 cãi, 12 cãi, 12 cãi, 12 cãi, Bàn chũi rĩng, 12 cãi, Cũi contrẽ remboursement, Ai mua từ 10 \$00 trở lĩn phải gõì trước đĩc cõp 1 \$00, ngoại trừ mĩi bĩng cũ.

Le Directeur Gérant:

Lý-nhũ-Dũ

25-26, Quai Piquet Pnom-Penh.



Nº 1, rue Catinał - Saigon

Kĩnh tĩnh cõng chừ qui-vị đĩng rõ, từ khi tôi lãp tiệm khũc con đĩu ở đĩng đ'Espagne cõng nhờ chừ qui-vị lạc-châu nhĩu-cõ, nên tôi rất cảm ơn võ cõng, nay tôi để đĩy qua đĩng đ'Espat số 1, trước nhà bĩng Café Rotonde, để lãm các thứ con đĩu thay đĩy ngày thĩng, chãm bĩn đõng bĩn đá cãm thạch và con đĩu cao su. Cõ catalogue nũi; in năm nay chừ qui-vị muốn đõng xin gõì thư cho bĩn tiệm tôi đĩng, 12 cãi theo liẻn, tĩng giá rẻ và lãm kỹ cõng xin, chừ qui-vị giúp cuộc thưng mĩi cho người đõng bũng lãm nên việ; tôi rất cảm ơn và cõ bĩn đĩ thư thũy tĩng truyền chũn thũc-gũợ v. . . .

ĐẠO-MỸ-THÀNH,

Nº 1, đường Catinał, Saigon

東 大 - 東 大 49-51, Rue Duperré, 49-51 SAIGON

Chũp hình đủ kiểu, tốt lãm! Trĩng-rĩng và bĩch-rĩng GIẢ RẺ LẮM!!

Bijouterie Saigonaise TIỆM Minh-thành-Hoà BÀN ĐỒ NỮ TRANG 83, Rue Schroeder - Saigon

Kĩnh lĩb cho lạc-châu chừ qui-khũc đĩng rõ: Nay tôi cõ mũ ợ tĩm bĩn đõ đĩng trĩng theo kiẻn kiẻn-thũi, rất nên xĩnh đẹp, ở tại chũ Saigon đĩng Schroeder số 23. Khi trước tôi cõ lãp tiệm bĩn đõ nũ-trĩng ở Chũ-lĩn, đĩng Thủy-bĩnh (Rue des Marins) số 184, tĩc danh là bĩn-ẽchõ-mũi, nên tôi thưng hiệ y qui-bã qui-cõ ãn đĩng đõ nhũ nhũ và hũc-mỹ.

Từ khi tôi mũ 2 cãn tiệm ãy đĩn nay cõng nhờ ơn qui-bã chiểu cõ cho người đõng-bĩng nên việ; tôi rất cảm ơn, ngày nay mã trong lạc-châu hiệp hũng, lãp tiệm bĩn đõ nũ-trĩng như tôi thì tôi lĩy lãm vui mĩng cho các ông và các xĩn cho các ông cho mầu thĩnh tĩy.

Nay kính

Ngũyễn-Vĩn-Lũc đĩ Bĩy-Khũr.

CÁO BẠCH

Kĩnh tĩnh qui-vị đĩng rõ: Chũng tôi mới lãp mũ tiệp tĩ đĩng Catinał, mẽn bĩn số 87, Saigon, để sửa các thứ mũ; Như là: đõng-hũ, xe mũy, mũy danh cũc, mũy mỳ, mũy ãt, trũ sũt, vãn, vãn..... Cõ khũc các thứ con đĩu đõng và mũ chũng ãn kiẻn, chãm mũ đá đĩm thạch, vãn vãn.....

Bĩn ãi và bĩn ãi đõ phụ tĩng xe mũy, essence, alcool à brûler và carbure, thũ nhũi là các thứ manehõn.

Qui-vị ở xa muốn mua hay là sửa mẽn gì xin viết thư cho chũng tôi thì chũng tôi sẽ gõì lại lĩp tĩc và lĩnh giá thĩt rẻ (gõi cách lĩnh hõn gĩa ngân, Contre Remboursement) qui-vị muốn mua mẽn gì ở Saigon hay là hồi thãm việ; chi thì chũng tôi cõng sẵn lòng lo giũn. Xin Chừ-tĩn chiểu cõ chũng tôi hẽt lòng cảm ơn

Au bonheur des Tonkinois

LE-TRIỂN-CỬC

87, Rue Catinał - Saigon

TRAI THỢ MỘC MICHEL
Nguyễn-hiệp-Hòa
Tại chợ Lái-Thiền

Tại trại tôi có đồng sàng các món là :
Bàn ăn mặc-đá dài, có cần 2 gối. — Bàn
ăn mặc-đá tròn có kẻ thành. — Bàn
ăn mặc-gỗ liền 4 gối. — Bàn tròn 4
trụ mặc-đá. — Bàn tròn 4 trụ mặc-cây. — Bàn
xây có mặc-lên. — Bàn lau 12 trụ. — Bàn
khách (salon). — Bàn rượu (apéritif) 3
gối. — Văng một chơn tiền, văng gỗ
hai, và văng ba. Tủ thờ, cần 3 gối. Tủ áo,
Tủ rượu (buffet); giá nón dù (Parasol
parapluie et chapeau), Trụ kiếng (colonne)
gỗ lùn-kết (Banquette), ghế ngồi 5 gối,
ghế Dining nguyệt, Bàn viết 3 gối, văng
một băng đá trắng có chơn tiền.
Làm theo kiểu kiến thời, bằng cây
trắc, chạm lạt, có toàn là cây danh mộc,
thợ làm khéo tinh xảo, không giá đối.
Xin quý ông có muốn dùng các món
đồ chưng dọn trong nhà, thì xin gửi tin
hay là thân hành đến tại tiệm tôi, tại
chợ Lái-Thiền đường ra công-xi heo
(Ahaïton), hoặc mua hay là đặc, thì tôi
sẵn lòng làm mau và vừa theo ý quý-vị.

Chủ trại mộc,
cần khời

LỜI RAO

Kính công tôn bằng quan khách được
hay : Nhà n.ũ hiệu DƯƠNG-HUẾ-VINH-
PHÁT, ở đường AMIRAL COURBET, môn
bãi 53 Saigon, phòng vis-à-vis số tỉnh anh,
đã rộng rãi mái mề, mà giá tiền rẻ hơn,
lại gần gara hành Saigon, rất tiện bề
cho quan khách tới lui, xin công lòng
thi ân một chuyến thì sẽ rõ trong tiệm
chúng tôi là hiên kính si là thế nào.

ANTOINE BÀU, đến kính,
Ấp 53, Amiral Courbet.

NHI-THIÊN-ĐƯỜNG

PHARMACIE ASIATIQUE
38, Rue de Canton. — Cholôn
Tiệm chính ở tại Quảng-đông, Ông Lươ-g-y Vi-Tê-Sanh chủ ra.

SỰ-ĐỘC-LINH-DƯỢC
(THUỐC TRỊ BỆNH TIÊM-LA)

Bệnh Hoa-liêu là một mủi giặc lớn trong đời văn-minh thế-giới, hễ mang mủi
nó, ăn chẳng biết ngon, ngủ không yên giấc; ấy là một giống bọm rất thâm, rất độc,
cho nhân-quần xả-hội. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay những anh-hàng hào-khiet,
có nhiều người vì nó mà phải bỏ mình cũng từng giông, hoặc đi truyền lại cho vợ
con, ấy cũng đều tại dòng lâm phượng thuốc.
Chớ như tiệm tôi đây, từ ra làm thuốc đến nay, và trị các bệnh Hoa-liêu cũng
đã nhiều, gần khắp trong thế-giới, cho nên mới thấy đặng nhiều cái mủi lệt mà
nguyên ra, vì có nhiều thuốc trị bệnh Hoa-liêu hay đồng những vị Bà-đâu-sương
mà xử chế mạnh, hoặc dùng vị Thủy-ngân mà đả-giương, như vậy thì chẳng những
là hại thân mà lại không còn sanh con nữa đặng, ắt phải tuyệt giống tuyệt nòi, cái
sự hại ấy rất to. Và chẳng lẽ cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo mấy nơi
mạch máu, chớ không phải là ở hoai một chỗ, nếu xử như vậy mà xử ra mấy nơi
mạch máu, thì trông cá châu-thiên đặng sao? Bất quá là rúc cái nhiệt độ số đơng hành
mà cho xử ra, hoặc cho nó hạ xuống, đặng mà làm cho bệnh giảm xấp thời đó mà thôi,
chớ nói lãnh chỗ độc ấy hay là mạnh trị ng mình một hai tháng thì là làm to làm đơ.
Lỡ rồi xét rõ các cơ ấy, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông
Lương-y đặng nghiệm cứu các chứng bệnh ấy mà chế thử thuốc này ra đây, để mà
cứu người và giúp đời, và lại tinh thuốc cũng là hòa bình, không người không xử
lâm, bình an ngay thì mỗi ngày có hai lần, còn bệnh nhẹ thì mỗi ngày có một lần, không
đau bụng, cũng như thế người mạnh lại dẫn vào các nơi mạch máu mà đuổi các
cơ độc, hoặc theo mồ hôi, hoặc theo đường tiêu-tiền, hay là nơi thở mà ra.
Đành cho người không phải bệnh Hoa-liêu mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết dịch
sạch sẽ, ăn đặng nhiều, ngủ yên giấc và sức khỏe tăng tăng, tinh-thần khỏe khoắn.

Cách trị các chứng bệnh Hoa-liêu, kể ra sau này :

- Phong thấp đau xương, Bán thân bại toại.
 - Tin-lia k.ối, Dương-mai mọc mọc,
 - Đau bệnh hột-xoài, Ung thư nhọt ghẻ,
 - Huyết khô huyết độc, Lát voi lát đống tiều,
 - Ghê độc lấy lựa, Vô danh thủng độc,
 - Hay là nơi chỗ độc, Các chứng độc ngoài da.
- Như ai có bị mấy chứng bệnh này thì xin đặng có tới tiệm, hãy mua mà uống, vì
thuốc này trẻ đời nực chẳng cần tái đi tái lại nữa.
Cách dùng : Mỗi bữa sớm mai uống thuốc nước một muỗng, và tối trước khi
ngủ một muỗng. Còn thuốc hột, uống mỗi lần ba hột sau khi ăn cơm trưa và tối,
phải làm mỗi ngày một lần và phải có ở ăn cơm, đó cũng vậy.

Mỗi lọ thuốc nước và thuốc hột, giá là..... 2.000

VUA LỚN TRƯỞNG VẬT THỰC
NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP ĐANG MỞ TIỆM VÀ CÁN-SY
H. BLANG và HAUFFE
Đường Calmet, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (hùng và ra ve)



NƯỚC PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng
và ve, ve lớn, ve phân nửa và
ve nhỏ nữa.

SỮA HIỆU CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới vắt ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không đường condensed

Vàng sữa bò làm

Sữa bò hiệu CON GẤU tại hàng Suisse làm ra

GIẤY HÚT THUỐC HIỆU CHAUVÉ-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNERVOD, viết rõ ràng làm.

THO
Thiện ác hữu báo

Thơ này đặt theo điệu lục-bác, văn câu
ruồi miệng để đọc dễ ngâm, sự tích
đúng hay, báo ứng rất nhiệm mầu, đặng
cứ mà làm gương cho hậu thế. Loại-sử
sáng nên mua để cho em trẻ nó ngâm nga
mà chơi, tưởng cũng là hữu ích.
Giá mỗi cuốn là..... 0.50

Tại nhà in l'Union của Ông Nguyễn-vân-Mít
Số 127, đường Calmet ở bán.

LỜI RAO

Kính cáo cùng chư-quí ông và quí thầ
đặng hay.

Tôi là Nguyễn-vân-Mít chủ tiệm bán nón
tại đường d'Adran môn bãi số 110, Kể
từ ngày 1^{er} d'Avril 1918, thì tôi dời tiệm
qua đường d'Ormay môn bãi số 49.—
Xin quí ông và quí thầy nhắm lúc nhàn
du, xin ghé tiệm tôi xem chơi, thì tôi
sẵn lòng tiếp rước.

Nguyễn-vân-Mít
49, rue d'Ormay, 49 — SAIGON

DẦU XỐ

Cửa nhà thuốc
NHI-THIÊN-ĐƯỜNG
38, Rue de Canton, à Cholôn

Thư-dầu xố này của bốn-đường hế
đồng nghiệm cứu mà chế ra, rất nên thuận
lương sạch sẽ, những người nóng nảy
trong mình, hoặc ban trái độc địa, hoặc
nóng cảm nhưt dầu, hôi miệng, ăn
không đặng tiêu, đường đại tiện huất đôn.

Hễ dùng thư-dầu này mà xó thì thấy
hiệu nghiệm liền:

Cách dùng :

Sớm mai để bụng đói, trộn nó với
nước cà-phê mà uống!

Người lớn mỗi lần uống 1 ve.

Con nít 2, 3 tuổi mỗi lần uống 1 muỗng canh
6, 7 tuổi mỗi lần uống 2 muỗng canh.

Giá mỗi ve..... 0.50

Thuốc bột dẻ chà răng

Cửa nhà thuốc
NHI-THIÊN-ĐƯỜNG
38, Rue de Canton, à Cholôn

Phàm người ở đời, răng là một vật rất
quý rất, cần dùng hơn hết, nếu chẳng biết
lưu ý mà giữ gìn, thường thấy có nhiều
người chưa bao lâu tuổi mà răng đã rụng
hết, cho nên phải có thứ phân dẻ chà
răng là để rai chùi.

Bởi nghĩ vậy, cho nên bốn-đường chẳng
nệ nhọc nhằn, gia tâm nghiên cứu mà chế
luyện ra một thứ phân tôi, đã làm cho
thơm miệng mà giết được sâu. Nếu dùng
nó mà súc miệng chà răng cho thường
mỗi ngày, thì răng sẽ sạch mà lại bền
chắc lâu dài, khỏi lo đau nhức chi cả.

Mỗi hộp giá là..... 0.50